

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI

BÀI VIẾT

**TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC THI HIỆP
ĐỊNH UKVFTA TRONG HOẠT ĐỘNG XUẤT, NHẬP KHẨU GIÀY
DÉP CÁC LOẠI CỦA VIỆT NAM VỚI THỊ TRƯỜNG ANH TRONG 4
THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

THUỘC NHIỆM VỤ

**“Thu thập, tổng hợp, phân tích và cung cấp thông tin phục vụ triển khai
Hiệp định UKVFTA năm 2025”**

Năm 2025

MỤC LỤC

DANH MỤC BIỂU ĐỒ	3
DANH MỤC BẢNG	4
TÓM TẮT	5
1. NHẬP KHẨU GIÀY DÉP CÁC LOẠI TỪ VIỆT NAM VÀO VƯƠNG QUỐC ANH	8
1.1. Nhập khẩu chung	8
1.2. Nhóm hàng nhập khẩu theo mã HS	9
1.3. Giá nhập khẩu theo mã HS	12
1.4. Tỷ trọng giày dép các loại của Việt Nam xuất khẩu sang Anh trong tổng trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam và trong tổng hàng hóa xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang Anh	13
2. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH XUẤT, NHẬP KHẨU GIÀY DÉP CÁC LOẠI CỦA THỊ TRƯỜNG UKVFTA, ĐÁNH GIÁ DUNG LƯỢNG NHÓM HÀNG CỦA VIỆT NAM TẠI THỊ TRƯỜNG NÀY	15
2.1. Tổng quan đặc điểm và xu hướng thị trường giày dép trong UKVFTA... ..	15
2.2. Nhập khẩu giày dép các loại từ các thị trường vào Vương quốc Anh..	18
2.2.1. Nhập khẩu chung	18
2.2.2. Thị trường cung cấp	22
2.2.3. Giá nhập khẩu	27
2.3. Xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh.....	31
2.3.1. Xuất khẩu chung	32
2.3.2. Thị trường xuất khẩu	32
2.4. Tham khảo danh sách các doanh nghiệp của Vương quốc Anh tham gia nhập khẩu giày dép các loại	36
3. CẬP NHẬT CÁC QUY ĐỊNH, CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH GIÀY DÉP CÁC LOẠI TẠI THỊ TRƯỜNG UKVFTA	41
3.1. Văn phòng An toàn và Tiêu chuẩn Sản phẩm thông báo thu hồi sản phẩm Giày tập luyện an toàn Brown được bán qua TikTok (2505-0077)	41

3.2. Phân loại giày dép xuất nhập khẩu từ Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia	42
--	----

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ cột 1: Trị giá nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025	8
Biểu đồ cột 2: Trị giá nhập khẩu nhóm HS 6404 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt) từ Việt Nam vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025	9
Biểu đồ đường 3: Giá nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025	13
Biểu đồ cột 4: Tỷ trọng trị giá xuất khẩu giày dép các loại sang Anh trên tổng trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam từ tháng 1/2024 tới tháng 4/2025	14
Biểu đồ cột 5: Trị giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025	18
Biểu đồ cột 6: Trị giá nhập khẩu nhóm HS 6403 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc) vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025	19
Biểu đồ tròn 7: Cơ cấu thị trường nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025.....	24
Biểu đồ đường 8: Giá nhập khẩu giày dép các loại từ một số thị trường vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025	28
Biểu đồ cột 9: Khối lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025	32
Biểu đồ tròn 10: Cơ cấu thị trường xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025.....	33

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Trị giá giày dép các loại từ Việt Nam nhập khẩu vào Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025	10
Bảng 2: Danh sách các nhà bán lẻ giày dép	16
Bảng 3: Trị giá giày dép các loại nhập khẩu vào Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025.....	20
Bảng 4: Thị trường cung ứng giày dép các loại nhập khẩu vào Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025	25
Bảng 5: Giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025	29
Bảng 6: Thị trường giày dép các loại xuất khẩu của Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025.....	34
Bảng 7: Danh sách doanh nghiệp của Vương quốc Anh nhập khẩu giày dép các loại theo mã HS 640340 (giày, dép khác, có mũi gắn kim loại bảo vệ)	36

Ghi chú:

Phạm vi thống kê giày dép các loại của Vương quốc Anh gồm các mã HS: 6401, 6402, 6403, 6404, 6405.

TÓM TẮT

Nhập khẩu giày dép vào Vương quốc Anh từ Việt Nam

- Theo số liệu thống kê của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh, nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt trị giá 56,35 triệu bảng Anh, đổi chiều giảm 9,66% so với tháng 2/2025. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh đạt 179,35 triệu bảng Anh, tăng 44,72% về trị giá so với 3 tháng đầu năm 2024; do nhiều nhóm hàng HS 6 chữ số có trị giá nhập khẩu tăng.

- Tỷ trọng nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam trong tổng nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 chiếm tỷ trọng 16,22% về trị giá. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, chiếm tỷ trọng 17,71% về trị giá.

- Giá giày dép các loại nhập khẩu từ Việt Nam vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt 18,91 bảng Anh/kg, đổi chiều giảm 10,28% so với tháng 2/2025 nhưng tăng 0,88% so với tháng 3/2024. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, giá trung bình nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh đạt 19,88 bảng Anh/kg, tăng 3,97% so với 3 tháng đầu năm 2024.

- Tính toán từ số liệu thống kê của Cục Hải quan Việt Nam, trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam sang Anh trong tháng 4/2025 đạt 105,51 triệu USD, tăng thêm 12,88% so với tháng 3/2025 và tăng 25,42% so với tháng 4/2024. Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam sang Anh đạt 347,11 triệu USD, tăng 10,36% so với 4 tháng đầu năm 2024.

- Xuất khẩu giày dép các loại sang Anh tháng 4/2025 chiếm tỷ trọng 4,74% trong tổng trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam và chiếm 4,57% trong 4 tháng đầu năm 2025 (cùng kỳ năm 2024 chiếm tỷ trọng là 4,56% và 4,74%).

Tình hình xuất, nhập khẩu hàng giày dép của thị trường UKVFTA

- Theo báo cáo của MarketResearch.com, quy mô thị trường giày dép tại Vương quốc Anh đạt giá trị khoảng 4,37 tỷ USD vào năm 2024. Dự báo sẽ tăng lên khoảng 7,39 tỷ USD vào năm 2034. Tốc độ tăng trưởng dự báo sẽ tăng

trường đều đặn với tốc độ trung bình 5,40% mỗi năm trong giai đoạn từ 2025 đến 2034.

- Tính đến năm 2024, có 190 doanh nghiệp sản xuất giày dép tại Vương quốc Anh, giảm 10,8% so với năm 2023. Số lượng doanh nghiệp sản xuất giày dép tại Vương quốc Anh đã giảm trung bình 10,8% mỗi năm trong năm năm từ 2019 đến 2024.

- Theo số liệu thống kê của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh, nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt 19,17 nghìn tấn, với trị giá 347,43 triệu bảng Anh; tăng thêm 9,41% về lượng, tăng thêm 1,44% về trị giá so với tháng 2/2025. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh đạt 53,80 nghìn tấn, với trị giá 1,01 tỷ bảng Anh; tăng 6,24% về lượng, tăng 3,95% về trị giá so với 3 tháng đầu năm 2024. Những thị trường cung cấp chính nhóm hàng này là Trung Quốc, Việt Nam, Bỉ, I-ta-li-a, Đức, In-đô-nê-xi-a, ...

- Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh giảm so với 3 tháng đầu năm 2024 do xuất khẩu sang 65/115 thị trường có lượng giảm. Trong đó, thị trường có lượng lớn thứ hai là Ai-len (với 484,55 nghìn bảng Anh, giảm 6,51%), thị trường có lượng lớn thứ ba là Bỉ (với 339,14 nghìn bảng Anh, giảm 31,73%), thị trường Hà Lan (với 321,25 nghìn bảng Anh, giảm 29,49%), cùng với thị trường Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Hoa Kỳ, Ba Lan, Bồ Biển Ngà, Nhật Bản... có lượng giảm.

- Có hơn 200 doanh nghiệp của Vương quốc Anh tham gia nhập khẩu mã HS 640340 (giày, dép khác, có mũi gắn kim loại bảo vệ) trong 3 tháng đầu năm 2025.

Quy định, chính sách liên quan đến ngành giày dép tại thị trường UKVFTA

- Văn phòng An toàn và Tiêu chuẩn Sản phẩm thông báo thu hồi sản phẩm Giày tập luyện an toàn Brown được bán qua TikTok (2505-0077).

- Hướng dẫn phân loại giày dép xuất nhập khẩu từ Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia đối với hàng nhập khẩu từ Bắc Ireland.

NỘI DUNG THÔNG TIN

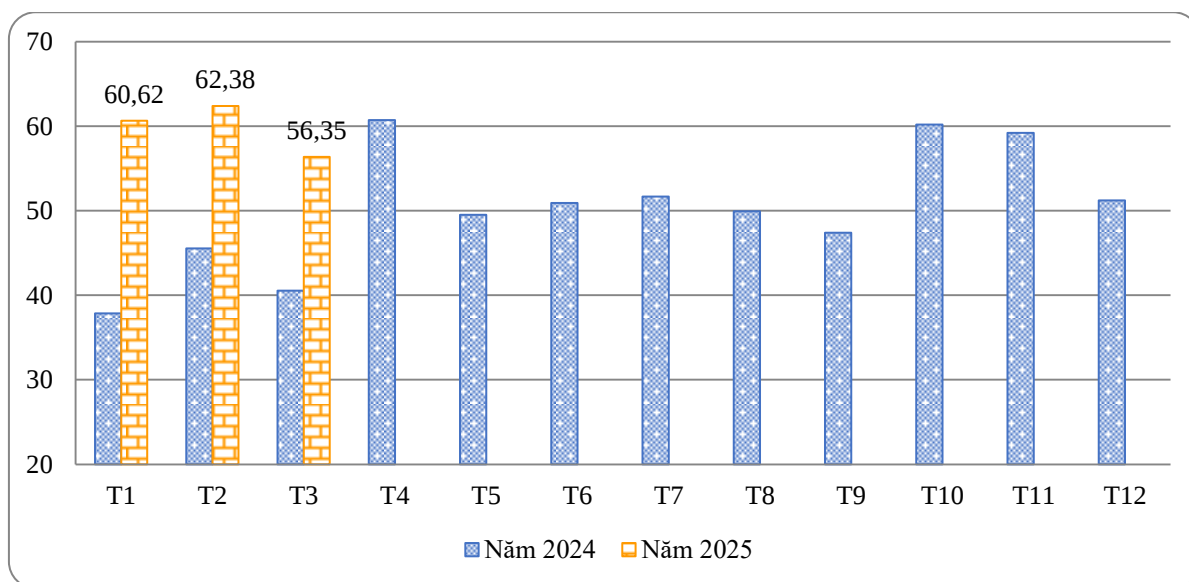
1. NHẬP KHẨU GIÀY DÉP CÁC LOẠI TỪ VIỆT NAM VÀO VƯƠNG QUỐC ANH

1.1. Nhập khẩu chung

Theo số liệu thống kê của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh, nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt 2,98 nghìn tấn, với trị giá 56,35 triệu bảng Anh; đổi chiều tăng 0,69% về lượng, đổi chiều giảm 9,66% về trị giá so với tháng 2/2025; tăng 37,77% về lượng, nhưng tăng 38,98% về trị giá so với tháng 3/2024. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh đạt 9,02 nghìn tấn, với trị giá 179,35 triệu bảng Anh; tăng 39,19% về lượng, tăng 44,72% về trị giá so với 3 tháng đầu năm 2024.

Biểu đồ cột 1: Trị giá nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025

DVT: Triệu bảng Anh



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

Tỷ trọng nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam trong tổng nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh:

+ Tháng 3/2025 chiếm tỷ trọng 15,55% về lượng và 16,22% về trị giá (tháng 3/2024, chiếm tỷ trọng lần lượt là 11,53% và 12,05%).

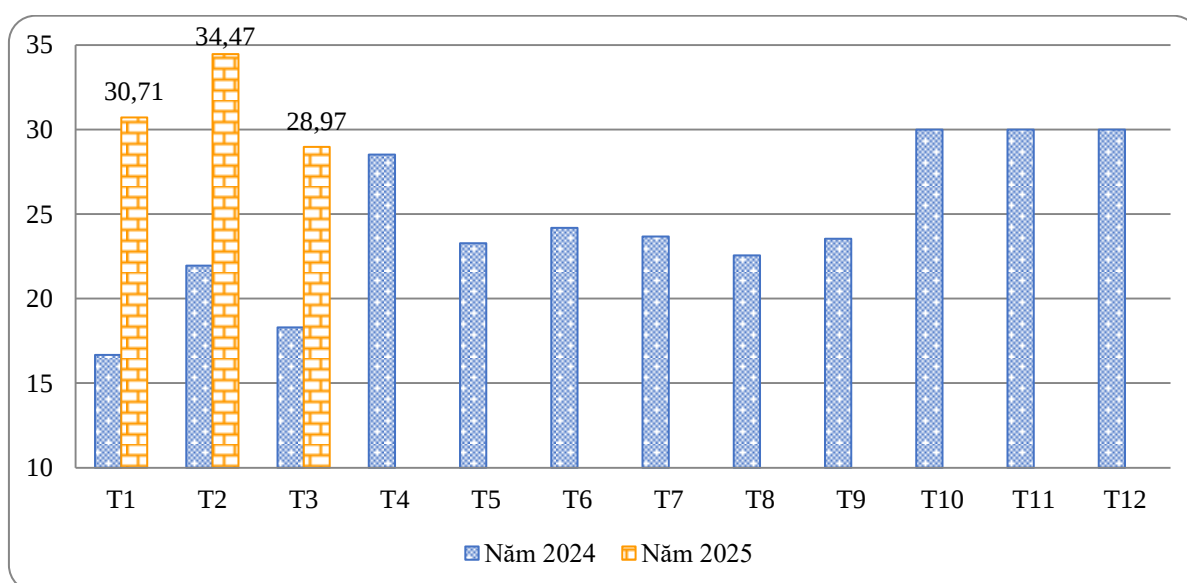
+ Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, chiếm tỷ trọng 16,77% về lượng và 17,71% về trị giá (3 tháng đầu năm 2024, chiếm tỷ trọng lần lượt là 12,80% và 12,72%).

1.2. Nhóm hàng nhập khẩu theo mã HS

Nhóm giày dép các loại nhập khẩu chính từ Việt Nam vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 là HS 6404 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt) đạt 1,28 nghìn tấn, với trị giá 28,97 triệu bảng Anh; chiếm tỷ trọng 23,90% về lượng và 26,61% về trị giá của nhóm hàng HS 6404 nhập khẩu vào Vương quốc Anh (tháng 3/2024, chiếm tỷ trọng lần lượt là 14,36% và 17,76%). Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, nhập khẩu nhóm HS 6404 từ Việt Nam vào Vương quốc Anh đạt 3,98 nghìn tấn, với trị giá 94,16 triệu bảng Anh; tăng 69,16% về lượng, tăng 65,35% về trị giá so với 3 tháng đầu năm 2024; chiếm tỷ trọng 25,60% về lượng và 28,59% về trị giá (3 tháng đầu năm 2024, chiếm tỷ trọng lần lượt là 16,08% và 18,86%).

Biểu đồ cột 2: Trị giá nhập khẩu nhóm HS 6404 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt) từ Việt Nam vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025

ĐVT: Triệu bảng Anh



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

Xét trong tổng giày dép nhập khẩu vào Vương quốc Anh từ Việt Nam: Trong tháng 3/2025, nhóm HS 6404 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic,

da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt) chiếm tỷ trọng 51,42% trong tổng trị giá giày dép nhập khẩu vào Vương quốc Anh từ thị trường này (tháng 3/2024 chiếm 45,15%). Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, nhóm HS 6404 chiếm tỷ trọng 52,50% trong tổng trị giá (3 tháng đầu năm 2024 chiếm 45,95%).

Trong tháng 3/2025: Những nhóm hàng HS 6 chữ số có trị giá tăng so với tháng 2/2025 là HS 640399 (loại khác của giày, dép khác) tăng 2,72%, HS 640299 (loại khác của giày, dép khác) tăng 11,75%, HS 640391 (giày, dép khác: loại cổ cao quá mắt cá chân:) tăng 0,81%,... Ngược lại, HS 640411 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic: giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự:) giảm 18,28%, HS 640419 (loại khác của giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic) giảm 11,73%, HS 640219 (loại khác của giày, dép thể thao) giảm 47,92%, HS 640340 (giày, dép khác, có mũi gắn kim loại bảo vệ) giảm 5,78% có trị giá giảm.

Tính chung 3 tháng đầu năm 2025: Nhiều nhóm hàng HS 6 chữ số có trị giá nhập khẩu tăng so với 3 tháng đầu năm 2024, sắp xếp theo trị giá từ lớn tới nhỏ là: HS 640411 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic: giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự:) tăng 45,07%, HS 640399 (loại khác của giày, dép khác) tăng 24,15%, HS 640419 (loại khác của giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic) tăng 120,27%, HS 640299 (loại khác của giày, dép khác) tăng 48,59%, HS 640219 (loại khác của giày, dép thể thao) tăng 5,13%, HS 640192 (loại cổ cao quá mắt cá chân nhưng không qua đầu gối của giày, dép khác) tăng 1562,68%,... Ngược lại, nhóm HS 640391 (giày, dép khác: loại cổ cao quá mắt cá chân:) giảm 37,97%, HS 640319 (loại khác của giày, dép thể thao) giảm 12,22%,...

Bảng 1: Trị giá giày dép các loại từ Việt Nam nhập khẩu vào Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025

Mã HS	Mô tả	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
		Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng trước (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
*	GIÀY DÉP CÁC LOẠI	56.351,18	-9,66	38,98	179.353,30	44,72
6401	Giày, dép không thấm nước có đế ngoài và mũ giày bằng cao	62,54	-92,65	110,96	1.012,46	1.306,78

Mã HS	Mô tả	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
		Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng trước (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
	su hoặc plastic, mũ giày, dép không gắn hoặc lắp ghép với đế bằng cách khâu, tán đinh, xoáy ốc, cắm đế hoặc các cách tương tự					
640192	Loại cổ cao quá mắt cá chân nhưng không qua đầu gối của giày, dép khác	19,24	-97,72	-0,68	952,87	1.562,68
640199	Loại khác của giày, dép khác	43,30	434,80	558,50	59,59	443,65
6402	Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic	11.343,93	3,02	36,09	32.048,16	42,68
640219	Loại khác của giày, dép thể thao	537,96	-47,92	-54,01	3.199,57	5,13
640220	Giày, dép có đai hoặc dây gắn mũ giày với đế bằng chốt cài	4,15	-39,58	-86,19	12,25	-74,33
640291	Giày, dép khác: Giày cổ cao quá mắt cá chân	117,56	-71,38	-55,86	767,80	59,89
640299	Loại khác của giày, dép khác	10.684,25	11,75	55,53	28.068,54	48,59
6403	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc	15.892,06	0,75	15,05	51.472,08	16,87
640319	Loại khác của giày, dép thể thao	73,36	-74,81	-29,93	571,40	-12,22
640340	Giày, dép khác, có mũi gắn kim loại bảo vệ	188,63	-5,78	682,38	388,83	1.406,10
640351	Giày, dép khác có đế ngoài bằng da thuộc: Giày cổ cao quá mắt cá chân	0,00	-100,00	-100,00	36,57	22,07
640359	Loại khác của giày, dép khác có đế ngoài bằng da thuộc	0,00	-100,00	-100,00	19,29	-72,25
640391	Giày, dép khác: Loại cổ cao quá mắt cá chân:	993,13	0,81	-3,32	3.255,27	-37,97
640399	Loại khác của giày, dép khác	14.636,95	2,72	15,90	47.200,72	24,15
6404	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt	28.974,62	-15,95	58,28	94.156,23	65,35
640411	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic: Giày, dép thể	18.149,54	-18,28	39,72	60.330,97	45,07

Mã HS	Mô tả	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
		Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng trước (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
	thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự:					
640419	Loại khác của giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic	10.820,53	-11,73	103,78	33.817,24	120,27
640420	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic: Giày, dép có đế ngoài bằng da thuộc hoặc da tổng hợp	4,55	142,15	-13,00	8,03	28,34
6405	Giày, dép khác	78,03	-71,46	24,59	664,38	63,16
640510	Có mũ giày bằng da thuộc hoặc da tổng hợp	4,01	55,90	-80,75	26,26	-72,74
640520	Có mũ giày bằng vật liệu dệt	4,60		-80,89	38,23	28,88
640590	Loại khác của giày, dép khác	69,42	-74,37	290,88	599,89	113,33

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

1.3. Giá nhập khẩu theo mã HS

Giá giày dép các loại nhập khẩu từ Việt Nam vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt 18,91 bảng Anh/kg, đổi chiều giảm 10,28% so với tháng 2/2025 nhưng tăng 0,88% so với tháng 3/2024. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, giá trung bình nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh đạt 19,88 bảng Anh/kg, tăng 3,97% so với 3 tháng đầu năm 2024.

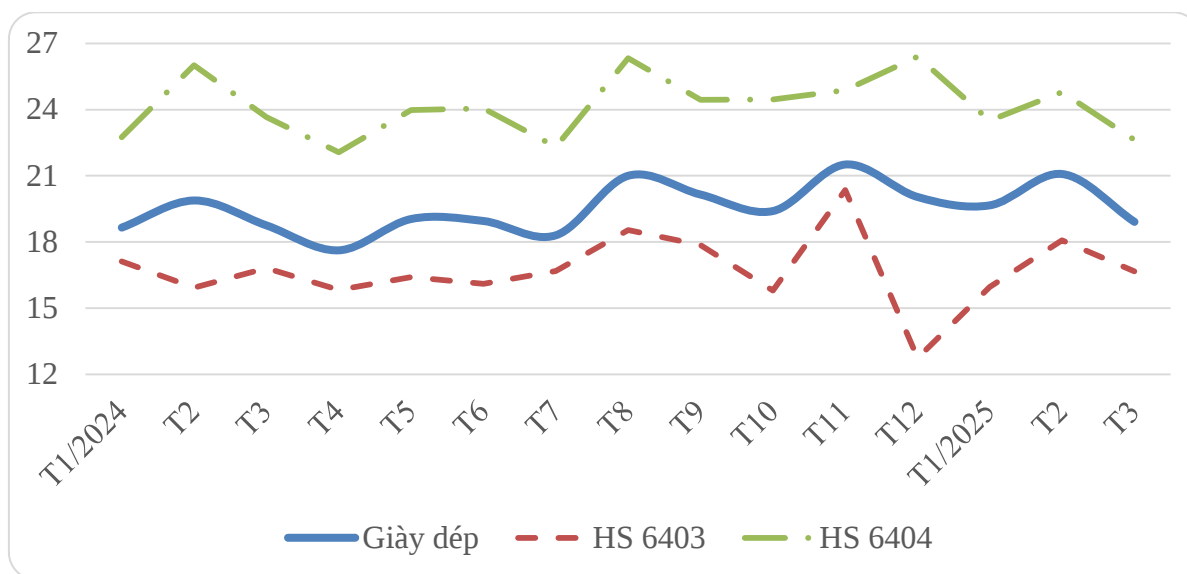
- Những nhóm hàng có giá nhập khẩu tăng ít nhất 2 tháng liên tiếp so với tháng liền trước, sắp xếp theo giá từ lớn tới nhỏ là: HS 640291 (giày, dép khác: giày cổ cao quá mắt cá chân) tăng 33,55%, HS 640590 (loại khác của giày, dép khác) tăng 11,46%, HS 640510 (có mũ giày bằng da thuộc hoặc da tổng hợp) tăng 14,9%.

- Những nhóm hàng có giá nhập khẩu tăng so với 3 tháng đầu năm 2024, sắp xếp theo giá từ lớn tới nhỏ là: HS 640219 (loại khác của giày, dép thể thao) tăng 18,1%, HS 640411 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic: giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự:) tăng 6,47%, HS 640291 (giày, dép khác: giày cổ cao quá mắt cá chân) tăng 12,12%, HS 640351 (giày, dép khác có đế ngoài bằng da thuộc: giày cổ cao

quá mắt cá chân) tăng 155,07%, HS 640192 (loại cổ cao quá mắt cá chân nhưng không qua đầu gối của giày, dép khác) tăng 27,77%,...

Biểu đồ đường 3: Giá nhập khẩu giày dép các loại từ Việt Nam vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025

ĐVT: bảng Anh/kg



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

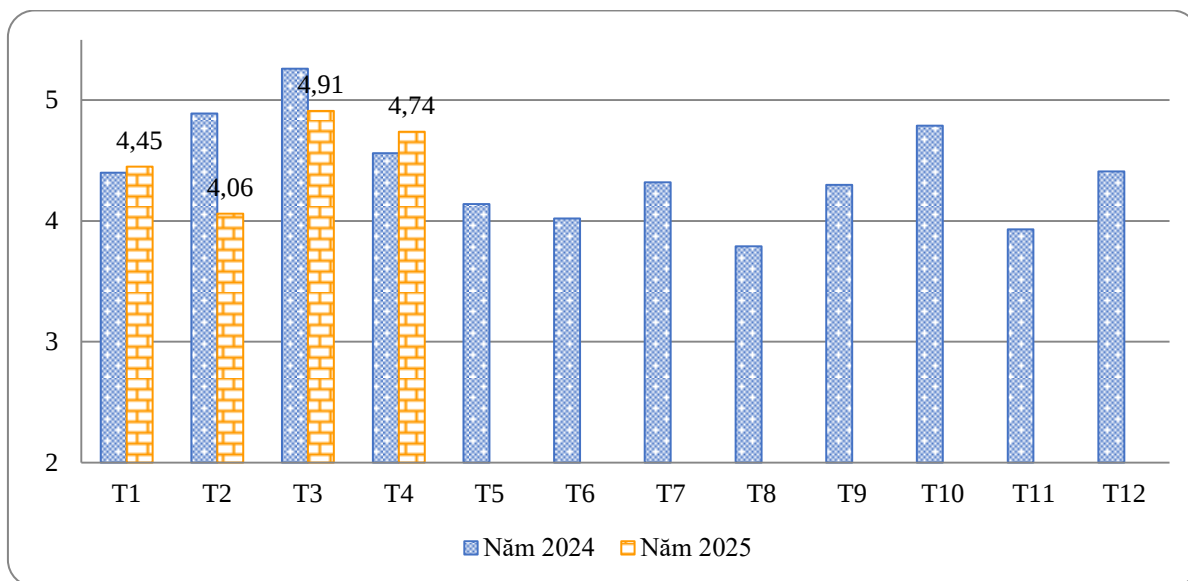
1.4. Tỷ trọng giày dép các loại của Việt Nam xuất khẩu sang Anh trong tổng trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam và trong tổng hàng hóa xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang Anh

Tính toán từ số liệu thống kê của Cục Hải quan Việt Nam, trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam sang Anh trong tháng 4/2025 đạt 105,51 triệu USD, tăng thêm 12,88% so với tháng 3/2025 và tăng 25,42% so với tháng 4/2024. Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam sang Anh đạt 347,11 triệu USD, tăng 10,36% so với 4 tháng đầu năm 2024.

- Xuất khẩu giày dép các loại sang Anh tháng 4/2025 chiếm tỷ trọng 4,74% trong tổng trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam và chiếm 4,57% trong 4 tháng đầu năm 2025 (cùng kỳ năm 2024 chiếm tỷ trọng là 4,56% và 4,74%).

Biểu đồ cột 4: Tỷ trọng trị giá xuất khẩu giày dép các loại sang Anh trên tổng trị giá xuất khẩu giày dép các loại của Việt Nam từ tháng 1/2024 tới tháng 4/2025

ĐVT: % theo trị giá



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam

- Xét trong tổng hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sang Anh: Giày dép hiện đứng thứ ba trong nhóm hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang Anh, sau máy vi tính, sản phẩm điện tử và máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác. Trong tháng 4/2025, giày dép các loại chiếm tỷ trọng 17,24% trong tổng trị giá hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường này (tháng 4/2024 chiếm 14,80%). Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, giày dép các loại chiếm tỷ trọng 13,66% trong tổng trị giá xuất khẩu (4 tháng đầu năm 2024 chiếm 12,73%). Điều này khẳng định vị Anh một trong những thị trường xuất khẩu quan trọng của giày dép của Việt Nam tại châu Âu.

2. PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH XUẤT, NHẬP KHẨU GIÀY DÉP CÁC LOẠI CỦA THỊ TRƯỜNG UKVFTA, ĐÁNH GIÁ DUNG LƯỢNG NHÓM HÀNG CỦA VIỆT NAM TẠI THỊ TRƯỜNG NÀY

2.1. Tổng quan đặc điểm và xu hướng thị trường giày dép trong UKVFTA

Theo báo cáo của MarketResearch.com, quy mô thị trường giày dép tại Vương quốc Anh đạt giá trị khoảng 4,37 tỷ USD vào năm 2024.¹ Dự báo sẽ tăng lên khoảng 7,39 tỷ USD vào năm 2034. Tốc độ tăng trưởng dự báo sẽ tăng trưởng đều đặn với tốc độ trung bình 5,40% mỗi năm trong giai đoạn từ 2025 đến 2034.

Những yếu tố chính thúc đẩy thị trường giày dép tại Vương quốc Anh: Người dân có nhiều tiền hơn để chi tiêu cho giày dép. Mọi người thường xuyên mua sắm giày dép mới để bắt kịp "mốt". Ngày càng có nhiều người quan tâm đến các sản phẩm thân thiện với môi trường, và giày dép cũng không ngoại lệ.

Thị trường giày dép được chia thành hai loại chính: giày thể thao và giày dép thông thường (không phải thể thao). Trong đó, giày dép thông thường chiếm một phần lớn thị trường vì chúng bao gồm rất nhiều kiểu dáng khác nhau, từ giày công sở, giày đi chơi, đến dép và xăng-đan.

Thị trường giày thể thao của Vương quốc Anh ²

Doanh thu của thị trường giày thể thao dự kiến sẽ đạt 1,36 tỷ USD vào năm 2025. Doanh thu dự kiến sẽ tăng trưởng hàng năm (CAGR 2025-2029) là 5,21%, dẫn đến khối lượng thị trường dự kiến đạt 1,67 tỷ USD vào năm 2029.

Trên thị trường giày thể thao, số lượng người dùng dự kiến sẽ đạt tới 16,3 triệu người vào năm 2029. Tỷ lệ người dùng sẽ đạt 21,1% vào năm 2025 và dự kiến đạt 25,3% vào năm 2029. Doanh thu trung bình trên mỗi người dùng (ARPU) dự kiến đạt 103,45 USD.

¹ <https://www.marketresearch.com/Expert-Market-Research-v4220/United-Kingdom-Footwear-Forecast-41225140/#:~:text=United%20Kingdom%20Footwear%20Market%20Report%20and%20Forecast%202025%2D2034,-Best%20Price%20Guarantee&text=The%20United%20Kingdom%20footwear%20market,USD%207.39%20Million%20by%202034.>

² <https://www.statista.com/outlook/emo/fashion/footwear/athletic-footwear/united-kingdom>

Doanh nghiệp sản xuất giày dép tại Vương quốc Anh ³: Tính đến năm 2024, có 190 doanh nghiệp sản xuất giày dép tại Vương quốc Anh, giảm 10,8% so với năm 2023. Số lượng doanh nghiệp sản xuất giày dép tại Vương quốc Anh đã giảm trung bình 10,8% mỗi năm trong năm năm từ 2019 đến 2024. Các công ty sản xuất lớn là:

- + Giày thể thao New Balance (Anh) Ltd
- + Công ty TNHH Giày dép Beaconsfield
- + Công ty TNHH Loake Brothers

Danh sách bán lẻ giày dép:

Bảng 2: Danh sách các nhà bán lẻ giày dép

TT	Tên nhà bán lẻ	Địa chỉ
1	A C Gillespie and Co	18-20 Stirling Street, Stirlingshire
2	A G Meek	93 Albany Road, South Wales
3	A Symington	48 Channel Street, Borders
4	A Watkinson Ltd	53 Goodramgate, Yorkshire
5	Able Medical Ltd	19 Cato Street, West Midlands
6	Alistair Steel Shoes	462 Victoria Road, Glasgow City
7	Alna Vi (UK) Ltd	8 Rice Parade, Kent
8	Anchor Shoes	7b King Street, Carmarthenshire
9	Andrew Graham Shoes	673 Wilmslow Road, Greater Manchester
10	Angels and Urchins	45 St. Cuthbert's Street, Bedfordshire
11	Anthony Goldthorpe Shoes	191 - 195 Newland Avenue, Kingston upon Hull
12	Arnouts Shoes	165 Fogg Lane, Greater Manchester
13	Bananalana	142 Purley Downs Road, Surrey
14	Bawtry Shoe Co	(Hobson And Bates Shoes), South Yorkshire
15	Begg Shoes and Bags	28 Union Street, Invernessshire
16	Belladonna Shoes	9A Park Street, Lancashire
17	Best Feet First Ltd	9 Spread Eagle Walk, Surrey
18	Bishops Footwear Ltd	The Diamond, County Derry
19	Boot Tree Ltd	1 Addison Bridge Place, Greater London
20	Bootylicious	4 Greenfield Road, Gloucestershire
21	Boyds Of Grantown	50-52 High Street, Morayshire

³ <https://www.ibisworld.com/united-kingdom/number-of-businesses/footwear-manufacturing/870/#:~:text=2019%20and%202024,-,How%20many%20businesses%20are%20there%20in%20the%20Footwear%20Manufacturing%20in,increase%20of%202.1%25%20from%202024.>

TT	Tên nhà bán lẻ	Địa chỉ
22	Bragg Shoes	3 The Crescent, Wirral
23	Brammers Shoes	13 Station Road, Staffordshire
24	Broadberry Shoes	743 High Road, London
25	Buckles And Laces	20 Seaview Road, Conwy
26	C J Townrow Ltd	1b Cooper Drive, Essex
27	C Y Neilly	23-25 New Street, Ayrshire
28	Cahill Brothers	64 Hill Street, County Down
29	Cameron's	(Shoe Retailers) Ltd, Glasgow City
30	Carducci Shoe Co Ltd	13 Hays Galleria, Greater London
31	Carters Shoes	2 Comberton Road, Cambridgeshire
32	Cassidy Shoes	6 Market Street, County Down
33	Champley's Shoes	Unit B, North Yorkshire
34	Charles Ager Ltd	22/26 Corporation Street, West Midlands
35	Charles Ager Ltd	24 Talisman Square, Warwickshire
36	Charles Clinkard	13 High St, Oxfordshire
37	Charles Clinkard	Unit 64, Avon
38	Charles Clinkard	6 Meadow Walk, Buckinghamshire
39	Charles Clinkard	Grand Arcade St, Cambridgeshire
40	Charles Clinkard	Freeport Castleford Designer Outlet Village, West Yorkshire
41	Charles Clinkard	21 Montpellier walk, Gloucestershire
42	Charles Clinkard	Unit 50/51, County Durham
43	Charles Clinkard	25-26 Blackwellgate, County Durham
44	Charles Clinkard	16 Market Street, Surrey
45	Charles Clinkard	28 The Grove, West Yorkshire
46	Charles Clinkard	30 Main Street, Cumbria
47	Charles Clinkard	52/54 High Street, Fife
48	Charles Clinkard	12 Victoria Terrace, Warwickshire
49	Charles Clinkard	32 Lands Lane, Yorkshire
50	Charles Clinkard	25 Regent Crescent, Greater Manchester
51	Charles Clinkard	25 Park Lane, Yorkshire
52	Charles Clinkard	16 Corporation Road, Cleveland
53	Charles Clinkard	Unit SU35, Buckinghamshire
54	Charles Clinkard	Eldon Square, Tyne And Wear
55	Charles Clinkard	126 High Street, Yorkshire
56	Charles Clinkard	Unit 55, Nottinghamshire
57	Charles Clinkard	233 Banbury Road, Oxfordshire
58	Charles Clinkard	4 Pearl House, Cleveland
59	Charles Clinkard	Sterling Mills Outlet Shopping Village, Clackmannanshire
60	Charles Clinkard	Factory Footwear Outlet, Staffordshire

Nguồn <https://www.shoeshop.org.uk/fulllist.aspx>

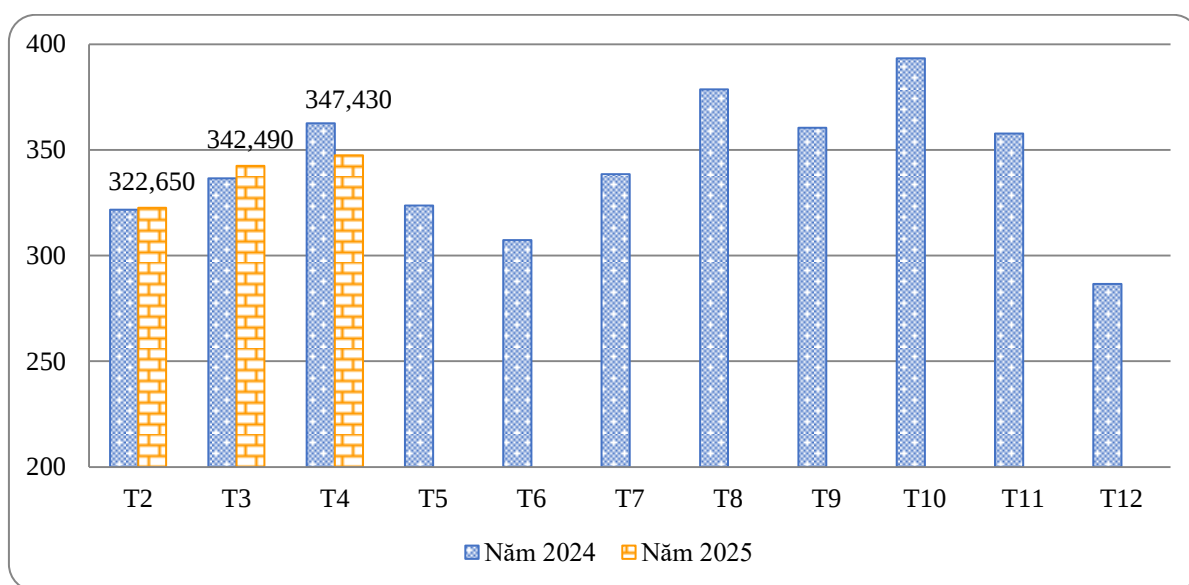
2.2. Nhập khẩu giày dép các loại từ các thị trường vào Vương quốc Anh

2.2.1. Nhập khẩu chung

Theo số liệu thống kê của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh, nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt 19,17 nghìn tấn, với trị giá 347,43 triệu bảng Anh; tăng thêm 9,41% về lượng, tăng thêm 1,44% về trị giá so với tháng 2/2025; và tăng 2,13% về lượng, và tăng 3,23% về trị giá so với tháng 3/2024. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh đạt 53,80 nghìn tấn, với trị giá 1,01 tỷ bảng Anh; tăng 6,24% về lượng, tăng 3,95% về trị giá so với 3 tháng đầu năm 2024.

Biểu đồ cột 5: Trị giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025

ĐVT: Triệu bảng Anh



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

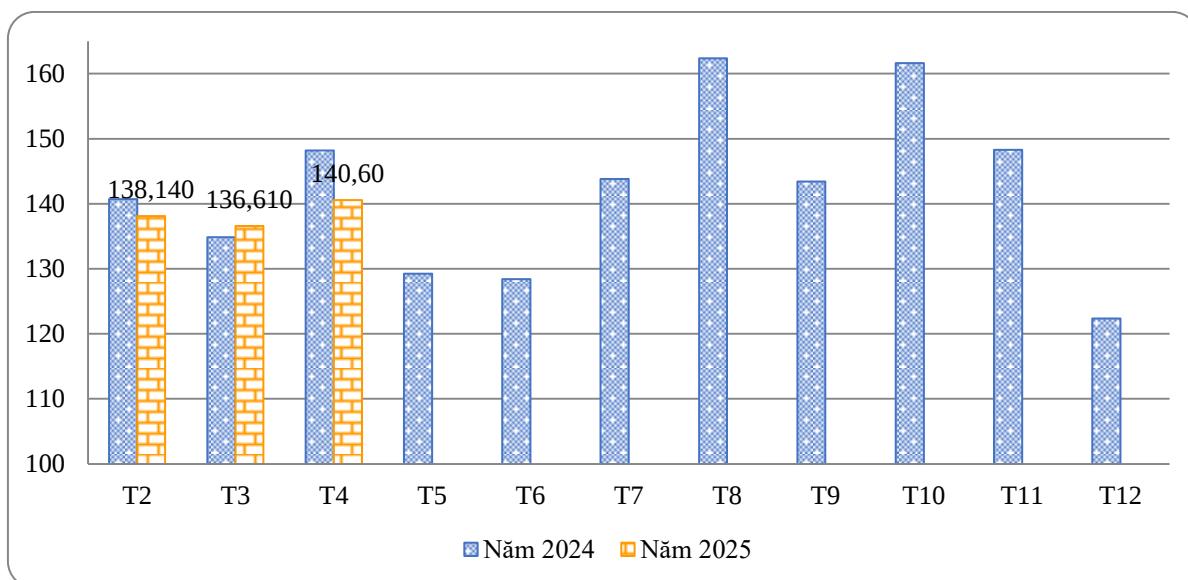
Chủng loại nhập khẩu

Nhóm giày dép các loại nhập khẩu chính vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 là HS 6403 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc) đạt 6,17 nghìn tấn, với trị giá 140,60 triệu bảng Anh; đổi chiều tăng 12,27% về lượng, đổi chiều tăng 2,92% về trị giá so với tháng 2/2025; tăng 17,17% về lượng, và tăng 4,25% về trị giá so với tháng 3/2024. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, nhập khẩu nhóm HS 6403 vào Vương quốc Anh đạt 17,74 nghìn tấn, với trị giá 415,35 triệu bảng Anh;

tăng 12,94% về lượng, tăng 0,14% về trị giá so với 3 tháng đầu năm 2024. Những thị trường cung cấp chính nhóm hàng này là Trung Quốc, I-ta-li-a, Việt Nam, Đức, Ấn Độ, Bỉ, Pháp,...

Biểu đồ cột 6: Trị giá nhập khẩu nhóm HS 6403 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc) vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025

ĐVT: Triệu bảng Anh



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

Những nhóm hàng có trị giá nhập khẩu sắp xếp từ lớn tới nhỏ vào Vương quốc Anh tháng 3/2025:

+ Tăng ít nhất 2 tháng liên là: HS 6402 (các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic) tăng 13,98% so với tháng 2/2025.

+ Đổi chiều tăng là nhóm có trị giá lớn nhất: HS 6403 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc) tăng 2,92% so với tháng 2/2025.

+ Đổi chiều giảm là nhóm: HS 6404 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt) giảm 6,56%, tiếp đến nhóm HS 6401 (giày, dép không thấm nước có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic, mũ giày, dép không gắn hoặc lắp ghép với đế bằng cách khâu, tán đinh, xoáy ốc, cắm đế hoặc các cách tương tự) giảm 19,27% so với tháng 2/2025.

Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, cả 5 nhóm hàng HS 4 chữ số đều có trị giá tăng, sắp xếp theo trị giá từ lớn tới nhỏ như sau: nhóm có trị giá lớn nhất HS 6403 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc) tăng 0,14%, tiếp đến nhóm HS 6404 (giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt) tăng 9,08%, HS 6402 (các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic) tăng 1,94%,...

Bảng 3: Trị giá giày dép các loại nhập khẩu vào Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025

Mã HS	Mô tả	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
		Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng trước (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
*	GIÀY DÉP CÁC LOẠI	347.432,89	1,44	3,23	1.012.563,72	3,95
6401	Giày, dép không thấm nước có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic, mũ giày, dép không gắn hoặc lắp ghép với đế bằng cách khâu, tán đinh, xoáy ốc, cắm đế hoặc các cách tương tự	4.544,75	-19,27	-3,65	15.075,17	10,56
640110	Giày, dép có mũi gắn kim loại bảo vệ	1.060,07	-9,42	-14,36	3.481,48	-16,24
640192	Loại cổ cao quá mắt cá chân nhưng không qua đầu gối của giày, dép khác	2.987,14	-25,03	-3,60	10.374,07	25,14
640199	Loại khác của giày, dép khác	497,54	4,72	30,85	1.219,62	2,62
6402	Các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ giày bằng cao su hoặc plastic	83.930,27	13,98	-0,57	222.773,61	1,94
640212	Giày, dép thể thao: Giày ống trượt tuyết, giày trượt tuyết băng đồng và giày ống gắn ván trượt	114,41	-76,62	-38,76	1.553,54	9,30
640219	Loại khác của giày, dép thể thao	7.474,96	0,40	2,35	26.045,91	4,10
640220	Giày, dép có đai hoặc dây gắn mũ giày với đế bằng chốt cài	2.589,36	48,60	15,39	5.110,72	0,85

Mã HS	Mô tả	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
		Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng trước (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
640291	Giày, dép khác: Giày cổ cao quá mắt cá chân	3.294,23	-18,75	19,76	12.718,85	10,09
640299	Loại khác của giày, dép khác	70.457,31	17,61	-2,05	177.344,59	1,07
6403	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc	140.602,03	2,92	4,25	415.352,62	0,14
640312	Giày, dép thể thao: Giày ống trượt tuyết, giày trượt tuyết băng đồng và giày ống gắn ván trượt	56,81	947,82	2.684,95	63,16	36,72
640319	Loại khác của giày, dép thể thao	2.828,47	-5,43	-26,63	8.468,78	-25,41
640320	Giày, dép có đế ngoài bằng da thuộc, và mũ giày có đai vòng qua mu bàn chân và quai xỏ ngón chân cái	464,64	95,22	-41,99	871,08	-41,66
640340	Giày, dép khác, có mũi gắn kim loại bảo vệ	16.936,90	22,99	49,97	43.874,06	32,14
640351	Giày, dép khác có đế ngoài bằng da thuộc: Giày cổ cao quá mắt cá chân	1.480,49	-0,32	-31,85	5.373,13	-34,12
640359	Loại khác của giày, dép khác có đế ngoài bằng da thuộc	9.538,29	-10,12	-22,55	30.799,26	-18,06
640391	Giày, dép khác: Loại cổ cao quá mắt cá chân:	15.356,63	-13,30	8,82	52.403,17	-4,20
640399	Loại khác của giày, dép khác	93.939,79	4,62	4,00	273.499,98	1,96
6404	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt	108.878,22	-6,56	5,63	329.331,97	9,08
640411	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic: Giày, dép thể thao, giày tennis, giày bóng rổ, giày thể dục, giày luyện tập và các loại tương tự:	45.182,99	-6,57	5,86	138.090,79	4,90
640419	Loại khác của giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic	60.935,09	-6,95	5,83	183.434,56	14,02

Mã HS	Mô tả	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
		Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng trước (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
640420	Giày, dép có đế ngoài bằng cao su hoặc plastic: Giày, dép có đế ngoài bằng da thuộc hoặc da tổng hợp	2.760,14	2,98	-2,01	7.806,62	-16,89
6405	Giày, dép khác	9.477,62	-6,00	0,08	30.030,35	19,04
640510	Có mũ giày bằng da thuộc hoặc da tổng hợp	1.308,65	-1,94	10,38	3.483,00	6,66
640520	Có mũ giày bằng vật liệu dệt	5.303,43	6,83	15,91	16.464,40	25,72
640590	Loại khác của giày, dép khác	2.865,53	-24,27	-22,75	10.082,94	13,72

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

2.2.2. Thị trường cung cấp

Trị giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tháng 3/2025 tăng thêm so với tháng 2/2025 do nhập khẩu từ 36/63 thị trường có trị giá tăng. Trong đó, thị trường có trị giá lớn thứ nhất là Trung Quốc (với 89,67 triệu bảng Anh, tăng 3,38%), thị trường Đức (với 24,54 triệu bảng Anh, tăng 25,65%), thị trường In-đô-nê-xi-a (với 16,85 triệu bảng Anh, tăng 21,76%), cùng với thị trường Hà Lan, Ấn Độ, Tây Ban Nha, Cam-pu-chia, Bồ Đào Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Đan Mạch... có trị giá tăng. Ngược lại, thị trường có trị giá lớn thứ hai là Việt Nam (với 56,35 triệu bảng Anh, giảm 9,66%), thị trường có trị giá lớn thứ ba là Bỉ (với 35,51 triệu bảng Anh, giảm 7,73%), thị trường I-ta-li-a (với 31,20 triệu bảng Anh, giảm 3,34%), cùng với thị trường Pháp, Hoa Kỳ, Thụy Điển, Mi-an-ma, Ma-rốc, Bra-xin, Thụy Sĩ... có trị giá giảm.

So với tháng 3/2024, trị giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tăng do trị giá nhập khẩu từ thị trường Việt Nam tăng 38,98%, I-ta-li-a tăng 6,74%, In-đô-nê-xi-a tăng 42,36%, cùng với thị trường Pháp, Ấn Độ, Cam-pu-chia, Bồ Đào Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Đan Mạch, Ai-len... có trị giá tăng. Ngược lại, trị giá nhập khẩu giày dép các loại từ thị trường Trung Quốc giảm 7,12%, Bỉ giảm 12,31%, Đức giảm 4,40%, cùng với thị trường Hà Lan, Tây Ban Nha, Băng-la-đét, Hoa Kỳ, Thụy Điển, Ma-rốc, Bra-xin... có trị giá giảm.

Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, trị giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tăng so với 3 tháng đầu năm 2024 do nhập khẩu từ 33/78 thị

trường có trị giá tăng. Trong đó, thị trường có trị giá lớn thứ nhất là Trung Quốc (với 247,16 triệu bảng Anh, tăng 5,90%), thị trường có trị giá lớn thứ hai là Việt Nam (với 179,35 triệu bảng Anh, tăng 44,72%), thị trường In-đô-nê-xi-a (với 51,34 triệu bảng Anh, tăng 33,79%), cùng với thị trường Ấn Độ, Cam-pu-chia, Bồ Đào Nha, Ai-len, Đan Mạch, Băng-la-đét, Thái Lan... có trị giá tăng. Ngược lại, thị trường có trị giá lớn thứ ba là Bỉ (với 106,22 triệu bảng Anh, giảm 10,87%), thị trường I-ta-li-a (với 91,60 triệu bảng Anh, giảm 6,96%), thị trường Đức (với 63,62 triệu bảng Anh, giảm 17,25%), cùng với thị trường Pháp, Hà Lan, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Hoa Kỳ, Thụy Sĩ, Hồng Kông (Trung Quốc)... có trị giá giảm.

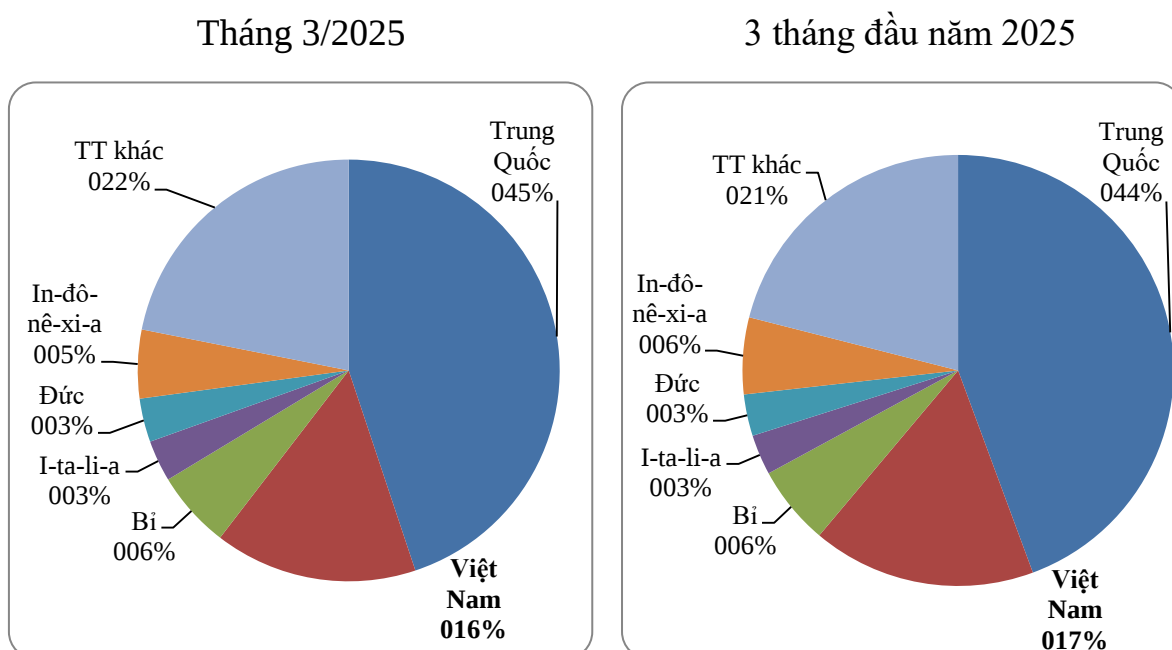
Tăng/giảm theo lượng:

Lượng nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tháng 3/2025 tăng thêm so với tháng 2/2025 do nhập khẩu từ 41/62 thị trường có lượng tăng. Trong đó, thị trường có lượng lớn thứ nhất là Trung Quốc (với 8,60 nghìn tấn, tăng 6,11%), thị trường có lượng lớn thứ hai là Việt Nam (với 2,98 nghìn tấn, tăng 0,69%), thị trường I-ta-li-a (với 608,07 tấn, tăng 6,91%), cùng với thị trường Đức, Pháp, In-đô-nê-xi-a, Hà Lan, Ấn Độ, Cam-pu-chia, Tây Ban Nha... có lượng tăng. Ngược lại, thị trường có lượng lớn thứ ba là Bỉ (với 1,13 nghìn tấn, giảm 0,34%), thị trường Bồ Đào Nha (với 250,91 tấn, giảm 11,68%), thị trường Hoa Kỳ (với 43,52 tấn, giảm 6,92%), cùng với thị trường Đan Mạch, Thụy Sĩ, Bra-xin, Thụy Điển, Pa-ki-xtan, Đài Loan (Trung Quốc), Hy Lạp... có lượng giảm.

So với tháng 3/2024, lượng nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tăng do lượng nhập khẩu từ thị trường Việt Nam tăng 37,77%, I-ta-li-a tăng 26,81%, Pháp tăng 4,18%, cùng với thị trường In-đô-nê-xi-a, Hà Lan, Ấn Độ, Cam-pu-chia, Thổ Nhĩ Kỳ, Ai-len, Đan Mạch... có lượng tăng. Ngược lại, lượng nhập khẩu giày dép các loại từ thị trường Trung Quốc giảm 11,65%, Bỉ giảm 4,96%, Đức giảm 15,43%, cùng với thị trường Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hoa Kỳ, Băng-la-đét, Thụy Sĩ, Bra-xin, Thụy Điển... có lượng giảm.

Biểu đồ tròn 7: Cơ cấu thị trường nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025

DVT % theo khối lượng



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, lượng nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tăng so với 3 tháng đầu năm 2024 do nhập khẩu từ 34/76 thị trường có lượng tăng. Trong đó, thị trường có lượng lớn thứ nhất là Trung Quốc (với 23,86 triệu bảng Anh, tăng 0,17%), thị trường có lượng lớn thứ hai là Việt Nam (với 9,02 triệu bảng Anh, tăng 39,19%), thị trường In-đô-nê-xi-a (với 3,09 triệu bảng Anh, tăng 34,91%), cùng với thị trường Ấn Độ, I-ta-li-a, Cam-pu-chia, Hà Lan, Băng-la-đét, Thái Lan, Hồng Kông (Trung Quốc)... có lượng tăng. Ngược lại, thị trường có lượng lớn thứ ba là Bỉ (với 3,20 triệu bảng Anh, giảm 12,08%), thị trường Đức (với 1,68 triệu bảng Anh, giảm 20,42%), thị trường Pháp (với 971,95 nghìn bảng Anh, giảm 11,21%), cùng với thị trường Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Hoa Kỳ, Ba Lan, Áo, Lít-va... có lượng giảm.

Thị trường cung cấp mới trong 3 tháng đầu năm 2025:

Trong 3 tháng đầu năm 2025, giày dép các loại nhập khẩu thêm từ thị trường Chi-lê, Bô-xni-a Héc-xê-gô-vi-na, Cộng hòa dân chủ Công Gô, Goa-iê-ma-la, Ca-mơ-run, Man-ta, I-ran, Bru-nây, Ô-man, Ma-la-uy, Gru-di-a,... so với 3 tháng đầu năm 2024. Ngược lại, giày dép các loại không được nhập khẩu từ

thị trường Pa-na-ma, Xa-moa, Pê Ru, Dim-ba-bu-ê, Ai Cập, U-dơ-bê-ki-xtan, I-rắc, Nê-pan, Ê-ti-ô-pi-a, An-đô-ra, Ác-hen-ti-na, E-xtô-ni-a,...

Bảng 4: Thị trường cung ứng giày dép các loại nhập khẩu vào Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
<i>*tất cả các thị trường</i>	347.432,89	1,44	3,23	1.012.563,72	3,95
Trung Quốc	89.669,78	3,38	-7,12	247.164,37	5,90
Việt Nam	56.351,18	-9,66	38,98	179.353,30	44,72
Bỉ	35.511,22	-7,73	-12,31	106.216,52	-10,87
I-ta-li-a	31.199,81	-3,34	6,74	91.596,29	-6,96
Đức	24.544,97	25,65	-4,40	63.624,85	-17,25
In-đô-nê-xi-a	16.854,30	21,76	42,36	51.340,67	33,79
Pháp	16.781,82	-14,60	0,46	57.694,75	-4,83
Hà Lan	12.677,59	12,50	-3,41	36.014,45	-15,45
Ấn Độ	11.263,28	27,75	21,13	31.400,02	19,33
Tây Ban Nha	9.171,70	11,58	-22,10	23.783,16	-14,57
Cam-pu-chia	8.269,71	4,43	66,21	23.814,57	67,86
Bồ Đào Nha	7.738,19	1,09	26,06	20.875,82	12,69
Thổ Nhĩ Kỳ	2.590,66	9,46	12,16	7.070,11	-19,75
Đan Mạch	2.324,45	25,74	79,98	5.708,74	50,58
Ai-len	2.310,04	16,20	21,25	6.117,98	16,16
Băng-la-đét	1.912,49	23,11	-9,56	5.221,45	22,50
Hồng Kông (Trung Quốc)	1.806,50	21,94	29,72	4.926,15	-19,62

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
Thái Lan	1.720,12	59,75	22,99	4.858,66	17,82
Hoa Kỳ	1.678,09	-9,28	-23,65	5.714,68	-0,75
Tuy-ni-di	1.018,34	48,86	91,97	2.334,31	-8,97
Thụy Điển	968,81	-11,86	-29,06	2.735,58	-31,04
Mi-an-ma	824,37	-9,81	36,98	2.135,53	37,07
Ma-rốc	820,66	-0,74	-18,24	2.405,70	-13,10
Xin-ga-po	802,77	241,60	66,22	1.333,13	36,53
Séc	783,31	55,46	126,88	1.688,80	31,92
Áo	777,03	4,59	47,26	2.343,88	15,40
Bra-xin	751,33	-48,65	-47,16	3.092,59	-1,76
Ba Lan	749,66	2,57	-44,93	2.049,02	-45,37
Thụy Sĩ	747,06	-59,23	-73,53	5.106,97	-61,67
Ô-xtrây-li-a	665,22	43,86	425,42	2.018,63	80,37
Pa-ki-xtan	650,52	-11,81	19,22	1.898,42	56,63
Ma-lai-xi-a	435,02	79,27	0,60	866,88	-5,03
Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	390,22	342,74	118,63	590,22	82,87
Xri Lan-ca	306,53	3.325,72	-24,49	544,19	-35,82
Hy Lạp	255,34	-39,74	184,88	867,29	5,12
Đài Loan (Trung Quốc)	239,30	-63,51	-69,53	1.788,78	-23,19
Nhật Bản	226,88	68,87	17,79	550,64	-32,30
Cộng hòa	163,79	-22,46	41,77	531,48	127,98

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Trị giá (nghìn bảng Anh)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
Dominican					
Lít-va	154,04	19,32	32,13	448,16	30,06
Hàn Quốc	142,21	-22,99	-58,84	454,36	-21,84
Ca-na-đa	110,79	169,14	8,14	403,31	56,92
Xlô-va-ki-a	107,22	45,46	12,77	262,10	-6,50
Chi-lê	98,96	7,21		201,62	
En Xan-va-đo	95,91	-23,87	2.753,64	221,90	50,64
Bun-ga-ri	80,79	366,29	-61,20	131,51	-38,06
Ru-ma-ni	67,10	-47,04	35,02	425,40	162,92
Phi-líp-pin	64,67	-53,88	58,33	331,81	-38,57
U-crai-na	61,55	1.725,33	-28,74	77,37	-22,73
Nam Phi	55,03		54,17	57,34	31,55
Lát-vi-a	54,40	116,87	-81,18	303,78	-53,53
Crô-a-ti-a	54,03	-63,23	73,48	202,94	22,30
Lào	51,00	-53,93	-58,38	430,21	-35,24
Goa-íê-ma-la	44,66			44,66	
Kê-ni-a	40,78	491,24	168,75	47,68	-0,66
I-xra-en	38,65	-49,49	-30,56	161,73	60,85
Ả Rập Xê Út	35,17	64,98	2.275,02	82,23	620,23
Bô-xni-a Héc-xê-gô-vi-na	20,16	-73,84		123,74	
Mê-hi-cô	19,62	49,15	-75,70	56,79	-36,21

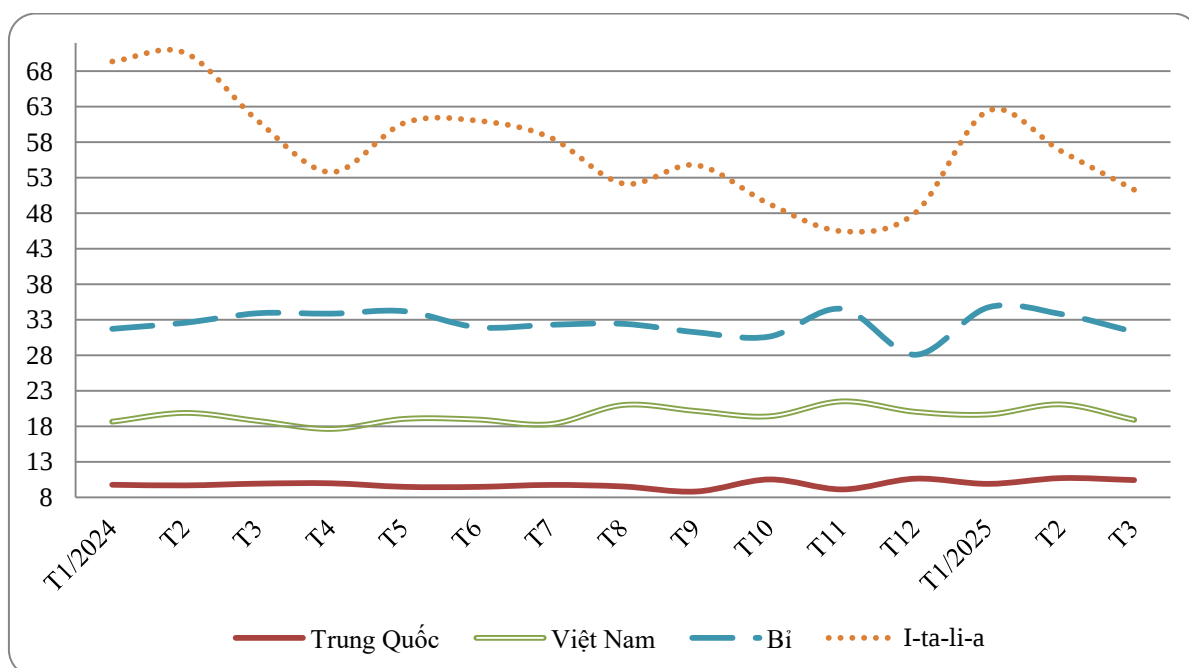
Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

2.2.3. Giá nhập khẩu

Giá giày dép các loại nhập khẩu vào Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt 18,13 bảng Anh/kg, đổi chiều giảm 7,28% so với tháng 2/2025 nhưng tăng 1,08% so với tháng 3/2024. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, giá trung bình nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh đạt 18,82 bảng Anh/kg, giảm 2,16% so với 3 tháng đầu năm 2024. Giá nhập khẩu từ I-ta-li-a cao nhất, tiếp đến là từ Bỉ, Việt Nam, Trung Quốc,...

Biểu đồ đường 8: Giá nhập khẩu giày dép các loại từ một số thị trường vào Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025

ĐVT: bảng Anh/kg



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

Giá tăng/giảm có yếu tố lượng:

Giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tháng 3/2025 đổi chiều giảm so với tháng 2/2025 do nhập khẩu từ 44/62 thị trường có giá giảm. Trong đó, thị trường có lượng lớn thứ nhất là Trung Quốc (với giá 10,42 bảng Anh/kg, giảm 2,57%), thị trường có lượng lớn thứ hai là Việt Nam (với giá 18,91 bảng Anh/kg, giảm 10,28%), thị trường có lượng lớn thứ ba là Bỉ (với giá 31,29 bảng Anh/kg, giảm 7,42%), cùng với thị trường Hà Lan, Đức, I-ta-li-a, Cam-pu-chia, Pháp, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ... có giá giảm. Ngược lại, thị trường có lượng lớn thứ bốn là In-đô-nê-xi-a (với giá 16,72 bảng Anh/kg, tăng 1,75%), thị trường Ấn Độ (với giá 16,26 bảng Anh/kg, tăng 2,11%), thị trường Bồ Đào Nha (với giá 30,84 bảng Anh/kg, tăng 14,46%), cùng với thị trường Băng-la-đét,

Hồng Kông (Trung Quốc), Đan Mạch, Tuy-ni-di, Xri Lan-ca, Bra-xin, Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất... có giá tăng.

So với tháng 3/2024, giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tăng do giá nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc tăng 5,12%, Việt Nam tăng 0,88%, In-đô-nê-xi-a tăng 4,76%, cùng với thị trường Đức, Bồ Đào Nha, Băng-la-đét, Xin-ga-po, Mi-an-ma, Đan Mạch, Hoa Kỳ... có giá tăng. Ngược lại, giá nhập khẩu giày dép các loại từ thị trường Bỉ giảm 7,73%, Ấn Độ giảm 2,51%, Hà Lan giảm 34,88%, cùng với thị trường I-ta-li-a, Cam-pu-chia, Pháp, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Thái Lan, Hồng Kông (Trung Quốc)... có giá giảm.

Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh giảm so với 3 tháng đầu năm 2024 do nhập khẩu từ 37/77 thị trường có giá giảm. Trong đó, thị trường có lượng lớn thứ bốn là In-đô-nê-xi-a (với giá 16,59 bảng Anh/kg, giảm 0,83%), thị trường Ấn Độ (với giá 16,06 bảng Anh/kg, giảm 0,40%), thị trường I-ta-li-a (với giá 56,29 bảng Anh/kg, giảm 15,99%), cùng với thị trường Cam-pu-chia, Hà Lan, Hồng Kông (Trung Quốc), Ai-len, Pa-ki-xtan, Đan Mạch, Bra-xin... có giá giảm. Ngược lại, thị trường có lượng lớn thứ nhất là Trung Quốc (với giá 10,36 bảng Anh/kg, tăng 5,72%), thị trường có lượng lớn thứ hai là Việt Nam (với giá 19,88 bảng Anh/kg, tăng 3,97%), thị trường có lượng lớn thứ ba là Bỉ (với giá 33,18 bảng Anh/kg, tăng 1,38%), cùng với thị trường Đức, Pháp, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Băng-la-đét, Thái Lan... có giá tăng.

Bảng 5: Giá nhập khẩu giày dép các loại vào Vương quốc Anh tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Giá (bảng Anh/kg)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Giá (bảng Anh/kg)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
<i>*tất cả các thị trường</i>	18,13	-7,28	1,08	18,82	-2,16
Trung Quốc	10,42	-2,57	5,12	10,36	5,72
Việt Nam	18,91	-10,28	0,88	19,88	3,97

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Giá (bảng Anh/kg)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Giá (bảng Anh/kg)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
Bỉ	31,29	-7,42	-7,73	33,18	1,38
I-ta-li-a	51,31	-9,59	-15,83	56,29	-15,99
Đức	38,37	-7,83	13,05	37,87	3,99
In-đô-nê-xi-a	16,72	1,75	4,76	16,59	-0,83
Pháp	50,16	-18,47	-3,57	59,36	7,19
Hà Lan	18,52	-28,61	-34,88	23,35	-23,36
Ấn Độ	16,26	2,11	-2,51	16,06	-0,40
Tây Ban Nha	27,88	-17,14	-8,00	30,99	3,02
Cam-pu-chia	14,26	-12,24	-15,83	14,97	-7,33
Bồ Đào Nha	30,84	14,46	41,95	26,36	29,35
Thổ Nhĩ Kỳ	16,72	-23,43	-2,43	18,84	16,30
Đan Mạch	38,39	39,04	8,34	31,82	-6,02
Ai-len	24,15	-22,21	-31,50	27,21	-24,35
Băng-la-đét	16,90	12,10	9,07	15,38	2,35
Hồng Kông (Trung Quốc)	16,50	15,20	-20,48	15,48	-35,96
Thái Lan	13,59	-11,95	-4,81	14,78	4,99
Hoa Kỳ	38,56	-2,54	17,33	38,61	16,51
Tuy-ni-di	33,47	3,60	51,29	32,20	17,60
Thụy Điển	50,17	-4,71	6,55	49,85	30,86
Mi-an-ma	11,24	-14,12	10,02	12,22	19,86
Ma-rốc	30,74	-3,21	8,96	32,47	8,79
Xin-ga-po	10,46	-48,00	0,72	9,04	-5,13
Séc	40,77	-13,73	31,20	44,24	40,57

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Giá (bảng Anh/kg)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Giá (bảng Anh/kg)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
Áo	28,85	-6,58	28,08	29,97	26,70
Bra-xin	28,51	36,62	-2,57	20,68	-30,84
Ba Lan	15,13	-22,44	-46,93	18,72	-30,76
Thụy Sỹ	99,63	-14,93	-30,75	115,34	-27,23
Ô-xtrây-li-a	32,23	-19,05	-31,81	29,85	19,49
Pa-ki-xtan	10,27	-1,84	-5,46	10,19	-2,82
Ma-lai-xi-a	19,81	-16,34	-2,04	20,09	14,80
Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất	17,03	581,64	572,47	5,99	71,78
Xri Lan-ca	11,12	21,52	-25,51	11,17	-18,10
Hy Lạp	44,53	-20,32	-25,87	53,39	-16,19
Đài Loan (Trung Quốc)	18,05	-35,97	-59,49	28,46	-6,82
Nhật Bản	92,15	-1,64	34,44	61,52	18,87
Cộng hòa Dominican	19,97	-43,95	-11,15	24,14	4,93
Lít-va	5,22	-17,72	34,06	6,01	49,14
Hàn Quốc	48,75	-21,38	-8,73	46,42	-13,46
Ca-na-đa	68,90	-16,31	64,23	16,98	-71,18
Xlô-va-ki-a	30,93	-2,25	32,84	32,85	47,89

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

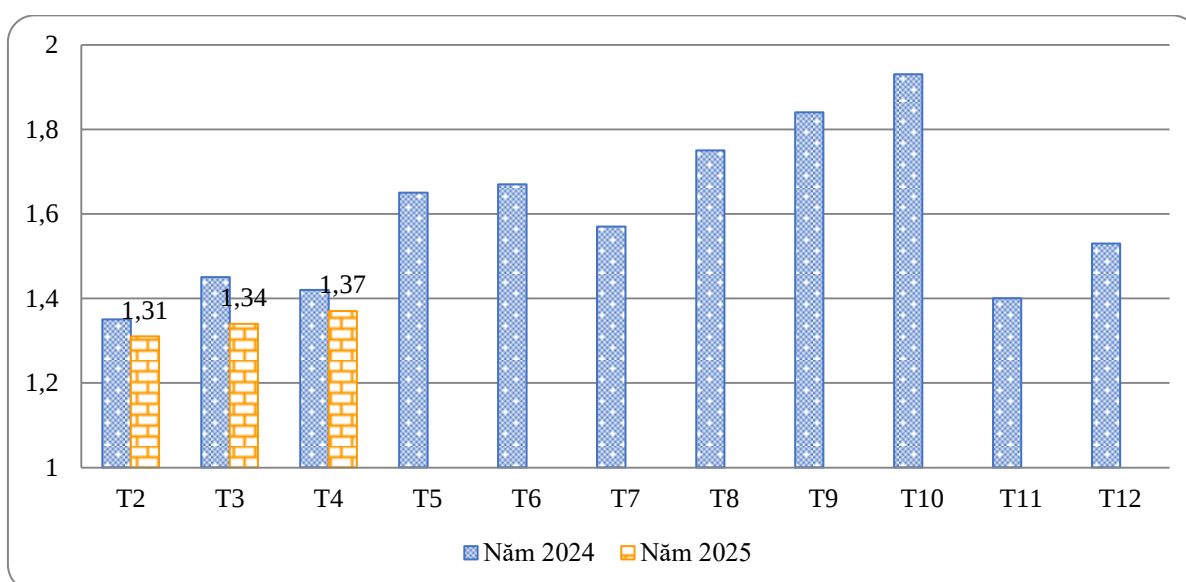
2.3. Xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh

2.3.1. Xuất khẩu chung

Theo số liệu thống kê của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh, khối lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh trong tháng 3/2025 đạt 1,37 nghìn tấn, tăng thêm 2,23% so với tháng 2/2025 nhưng giảm 5,20% so với tháng 3/2024. Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, khối lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh đạt 4,02 nghìn tấn, giảm 2,93% so với 3 tháng đầu năm 2024.

Biểu đồ cột 9: Khối lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh từ tháng 1/2024 tới tháng 3/2025

DVT: Nghìn tấn



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

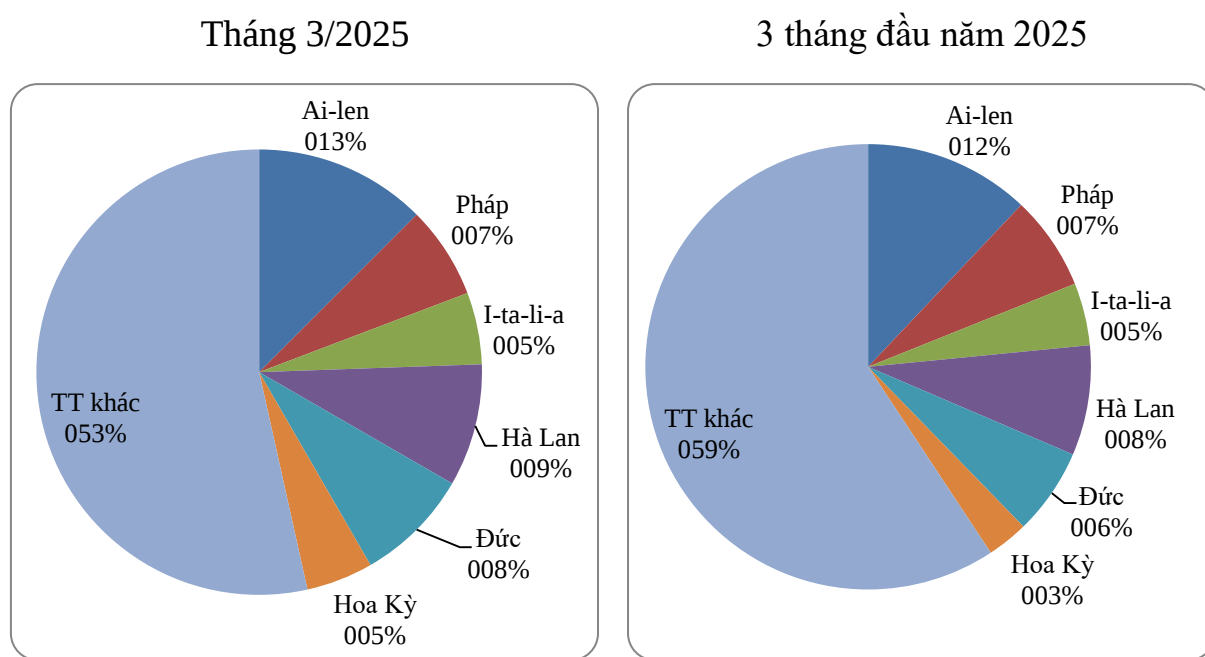
2.3.2. Thị trường xuất khẩu

Lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh tháng 3/2025 tăng thêm so với tháng 2/2025 do xuất khẩu sang 50/89 thị trường có lượng tăng. Trong đó, thị trường có lượng lớn thứ hai là Pháp (với 92,05 tấn, tăng 40,72%), thị trường có lượng lớn thứ ba là I-ta-li-a (với 71,47 tấn, tăng 15,49%), thị trường Hà Lan (với 121,81 tấn, tăng 11,69%), cùng với thị trường Đức, Hoa Kỳ, Tây Ban Nha, Áo, Nhật Bản, Ả Rập Xê Út, Ba Lan... có lượng tăng. Ngược lại, thị trường có lượng lớn thứ nhất là Ai-len (với 171,35 tấn, giảm 2,09%), thị trường Bỉ (với 89,75 tấn, giảm 22,02%), thị trường Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất (với 64,26 tấn, giảm 27,40%), cùng với thị trường Trung Quốc,

Hồng Kông (Trung Quốc), Ma Cao (Trung Quốc), Ô-xtrây-li-a, Thụy Điển, Ga-na, Li-bi... có lượng giảm.

Biểu đồ tròn 10: Cơ cấu thị trường xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025

ĐVT % theo lượng



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

So với tháng 3/2024, lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh giảm do lượng xuất khẩu sang thị trường Ai-len giảm 10,48%, Pháp giảm 17,56%, Bỉ giảm 47,22%, cùng với thị trường Hồng Kông (Trung Quốc), Nhật Bản, Ả Rập Xê Út, Ba Lan, Ma Cao (Trung Quốc), Hàn Quốc, Thụy Điển... có lượng giảm. Ngược lại, lượng xuất khẩu giày dép các loại sang thị trường I-ta-li-a tăng 3,28%, Hà Lan tăng 5,68%, Đức tăng 15,05%, cùng với thị trường Hoa Kỳ, Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất, Trung Quốc, Tây Ban Nha, Áo, Ai-xơ-len, Ô-xtrây-li-a... có lượng tăng.

Tính chung 3 tháng đầu năm 2025, lượng xuất khẩu giày dép các loại của Vương quốc Anh giảm so với 3 tháng đầu năm 2024 do xuất khẩu sang 65/115 thị trường có lượng giảm. Trong đó, thị trường có lượng lớn thứ hai là Ai-len (với 484,55 nghìn bảng Anh, giảm 6,51%), thị trường có lượng lớn thứ ba là Bỉ (với 339,14 nghìn bảng Anh, giảm 31,73%), thị trường Hà Lan (với 321,25 nghìn bảng Anh, giảm 29,49%), cùng với thị trường Pháp, Đức, Tây Ban Nha, Hoa Kỳ, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Nhật Bản... có lượng giảm. Ngược lại, thị trường

có lượng lớn thứ nhất là Ga-na (với 587,86 nghìn bảng Anh, tăng 5,36%), thị trường Trung Quốc (với 304,89 nghìn bảng Anh, tăng 60,51%), thị trường Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống Nhất (với 216,28 nghìn bảng Anh, tăng 164,00%), cùng với thị trường I-ta-li-a, Áo, Tô-gô, Gióc-đan, I-rắc, Ô-xtrây-li-a, Hồng Kông (Trung Quốc)... có lượng tăng.

Trong 3 tháng đầu năm 2025, giày dép các loại xuất khẩu thêm sang thị trường Bénin, Syri, I-ran, Lê-xô-thô, Đảo British Virgin, Curacao, Ru-an-đa, Đảo Marshall, Ghi-nê, Môn-tê-nơ-grô, Sint Maarten, Xri Lan-ca, Pa-pua Niu Ghi-nê, Greenland, Tuy-ni-di, Tuốc-mê-ni-xtan, Mô-ri-ta-ni, Bô-xni-a Héc-xê-gô-vi-na, Đảo Virgin (Hoa Kỳ), Venezuela,... so với 3 tháng đầu năm 2024. Ngược lại, giày dép các loại không được xuất khẩu sang thị trường Xan Ma-ri-nô, Ca-dắc-xtan, Nga, Mô-dăm-bích, Xlô-vê-ni-a, Aruba, Goa-iê-ma-la, Saint Helena, Dim-ba-bu-ê, Ê-cu-a-đo, Saint Barthelemy, E-ri-tơ-ri-a, Bôt-xoa-na, Na-mi-bi-a, U-dơ-bê-ki-xtan, Li-bê-ri-a, Cô-xta Ri-ca,...

Bảng 6: Thị trường giày dép các loại xuất khẩu của Vương quốc Anh trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2025

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Lượng (tấn)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Lượng (tấn)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
*tất cả các thị trường	1.370,44	2,23	-5,20	4.020,79	-2,93
Ai-len	171,35	-2,09	-10,48	484,55	-6,51
Pháp	92,05	40,72	-17,56	276,08	-8,17
I-ta-li-a	71,47	15,49	3,28	182,09	12,66
Hà Lan	121,81	11,69	5,68	321,25	-29,49
Đức	114,25	88,25	15,05	253,05	-3,13
Hoa Kỳ	66,42	118,69	14,80	120,08	-8,15
Các tiểu Vương Quốc Ả Rập Thống	64,26	-27,40	30,01	216,28	164,00

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Lượng (tấn)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Lượng (tấn)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
Nhất					
Bỉ	89,75	-22,02	-47,22	339,14	-31,73
Hồng Kông (Trung Quốc)	6,67	-62,23	-10,97	27,21	33,22
Trung Quốc	67,92	-36,74	47,75	304,89	60,51
Ai-xơ-len	6,88	25,67	49,65	20,47	57,25
Tây Ban Nha	46,35	14,22	4,99	152,17	-7,36
Áo	24,10	25,26	38,66	60,85	24,43
Nhật Bản	10,28	90,30	-26,95	24,30	-55,24
Ả Rập Xê Út	5,87	23,02	-22,18	18,43	-27,26
Ba Lan	28,57	23,95	-21,66	72,62	-15,70
Thụy Sĩ	3,94	29,64	-58,60	9,05	-63,58
Thụy Điển	4,36	-6,96	-48,37	11,75	-62,33
Ô-xtrây-li-a	7,80	-45,92	1,88	27,70	6,10
Séc	17,07	261,97	261,20	27,14	67,48
Hàn Quốc	3,51	43,00	-74,58	10,04	-71,92
Ga-na	166,86	-16,44	-10,22	587,86	5,36
Ca-ta	3,16	8,96	153,85	8,01	56,48
Bồ Đào Nha	5,27	-28,18	-23,96	24,00	0,84
Na Uy	4,93	150,79	72,97	8,56	12,57
Ca-na-đa	2,73	-34,23	0,18	8,86	10,29
Việt Nam	7,02	-0,11	250,27	24,46	166,37
I-rắc	10,86	10,23	-17,11	28,03	10,59
Thổ Nhĩ Kỳ	2,39	43,80	-51,90	7,96	-71,99

Thị trường	Tháng 3/2025			3 tháng đầu năm 2025	
	Lượng (tấn)	So với tháng 2/2025 (%)	So với tháng 3/2024 (%)	Lượng (tấn)	So với 3 tháng đầu năm 2024 (%)
Ấn Độ	3,00	1.567,22	-65,63	4,30	-64,76
Bờ Biển Ngà	30,57	52,55	1,80	64,91	-18,95
Syri	7,50			7,50	
Bénin	18,00	-5,06		36,96	
Man-ta	2,54	253,56	28,75	3,52	-12,69
Tô-gô	19,00	0,69	11,76	37,87	20,51

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

2.4. Tham khảo danh sách các doanh nghiệp của Vương quốc Anh tham gia nhập khẩu giày dép các loại

Có hơn 200 doanh nghiệp của Vương quốc Anh tham gia nhập khẩu mã HS 640340 (giày, dép khác, có mũi gắn kim loại bảo vệ) trong 3 tháng đầu năm 2025.

Bảng 7: Danh sách doanh nghiệp của Vương quốc Anh nhập khẩu giày dép các loại theo mã HS 640340 (giày, dép khác, có mũi gắn kim loại bảo vệ)

Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Mã bưu chính
R S COMPONENTS LTD	BIRCHINGTON ROAD, CORBY	NN17 9RS
OUTWEAR LTD	UNIT 2 SYDNEY PLACE, LOCKERBIE	DG11 2JA
FLEXION GLOBAL LTD	CORPORATE HOUSE, OLDMEDOW ROAD, HARDWICK INDUSTRIAL ESTATE, KING'S LYNN	PE30 4JJ
GEORGE RYE AND SONS LIMITED	LUNAR HOUSE, UNIT 1, EASTER PARK BAKER ROAD, NELSON PARK WEST, CRAMLINGTON, NORTHUMBERLAND	NE23 1WQ
HULTAFORS GROUP UK LIMITED	UNIT N3, GATE 4, MELTHAM MILLS INDUSTRIAL EST, KNOWLE LANE, MELTHAM, HUDDERSFIELD	HD9 4DS

Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Mã bưu chính
ROCK FALL UK LTD	MAJOR HOUSE, WIMSEY WAY, ALFRETON TRADING ESTATE, ALFRETON, DERBYSHIRE	DE55 4LS
COTTONMOUNT TRADING GOLIATH FOOTWEAR LIMITED	3 SEALSTOWN ROAD, MALLUSK, NEWTOWNABBEY GOLIATH HOUSE, CHAIN BAR ROAD, CLECKHEATON	BT36 4QU BD19 3QF
FLAMEPRO GLOBAL LTD	UNICORN HOUSE, BROAD LANE, GILBERDYKE, BROUGH	HU15 2TS
CONTEGO SAFETY SOLUTIONS LTD	WEARMASTER HOUSE, MALTHOUSE LANE, HURSTPIERPOINT, HASSOCKS	BN6 9LA
FLEXITOG UK LTD	THE GRANARY, SCHOOL ROAD, NEATISHEAD, NORWICH	NR12 8BU
HAIX GEAR UK LTD	170 EDMUND STREET, BIRMINGHAM	B3 2HB
SKECHERS USA LTD	BUILDING CT3, CENTRIUM, GRIFFITHS WAY, ST ALBANS, HERTFORDSHIRE	AL1 2RE
LANDMARK TRADING (STAMFORD) LTD	CHERRYHOLT ROAD, STAMFORD, LINCOLNSHIRE	PE9 2EP
BEESSWIFT LTD	UNIT 1, THE HUB, NOBEL WAY, WITTON, BIRMINGHAM	B6 7EU
PERFORMANCE BRANDS LIMITED	THE PAVILION, BOWCLIFFE HALL, BRAMHAM, WETHERBY	LS23 6LP
KEYPOINT INDUSTRIAL SOLUTIONS (UK) LIMITED	46-54 HIGH STREET, INGATESTONE, ESSEX	CM4 9DW
V12 FOOTWEAR LIMITED	GREENWAYS BUSINESS PARK, BELLINGER CLOSE, CHIPPENHAM, WILTSHIRE	SN15 1BN
HAZCHEM SAFETY LTD	GREAT SLADE, BUCKINGHAM INDUSTRIAL ESTAT, BUCKINGHAM	MK18 1PA
ANCHOR SAFETY LLP	ANCHOR HOUSE, CHAPEL LANE, GREAT BLAKENHAM, IPSWICH	IP6 0JZ
PROTECTIVE WEAR SUPPLIES LTD	10 DARKLAKE VIEW, ESTOVER, PLYMOUTH	PL6 7TL
J & B ELECTRIC POWER TOOL	KENT STREET, BLACKBURN	BB1 1DE
ULTIMATE CLEANERS (INDUSTRIAL) LIMITED	VICTORIA HOUSE, COLLIERY ROAD, WOLVERHAMPTON	WV1 2RD
GIFFARD NEWTON & SONS LIMITED	38 CHIGWELL LANE, LOUGHTON, ESSEX	IG10 3NY
UVEX SAFETY (UK) LTD	UVEX HOUSE, FARNHAM TRADING ESTATE, FARNHAM,	GU9 9NW

Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Mã bưu chính
	SURREY	
INDUSTRIAS E COMERCIO DE CAL CADO UK LIM ITED	FLAT 135, PEREGRINE HOUSE HALL STREET, ISLINGTON LONDON	EC1V 7PT
B AND Q LIMITED	B&Q HOUSE, CHESTNUT AVENUE, CHANDLERS FORD, EASTLEIGH, HANTS	SO53 3LE
DOT SAFETY FOOTWEAR PTY LTD	HM REVENUE AND CUSTOMS, RUBY HOUSE, 8 RUBY PLACE, ABERDEEN	AB10 1ZP
ASHLEY & POLLOCK LTD, WYDERINGTON LTD, PARLEY CHASE LTD, THE TOWER TRUST	3 YARROW ROAD, TOWER PARK, POOLE, DORSET	BH12 4TS
GAO MI RUI NA DIAN ZI SHANG WU YOU XIAN GONG SI	SMH BUSINESS CONSULTING LTD, UNIT 204 SALFORD INNOVATION, 51 FREDERICK ROAD SALFORD, GREATER MANCHESTE	M6 6FP
RUBIX U.K. LIMITED	DAKOTA HOUSE, CONCORD BUSINESS PARK, THREAPWOOD ROAD, MANCHESTER	M22 0RR
FOOTWEAR INDUSTRIES UK LIMITED	SUITE 35, THE QUADRANT, 99 PARKWAY AVENUE, SHEFFIELD	S9 4WG
MI HUB LIMITED	3 LONG ACRES, WILLOW FARM, CASTLE DONNINGTON, DERBYSHIRE	DE74 2UG
WELLINGTON WAREHOUSE DIRECT LIMITED	UNIT 2, 15 ORION WAY, KETTERING BUSINESS PARK, KETTERING	NN15 6NH
STERLING SAFETYWEAR LTD	CROWN HOUSE, 310 WELLINGBOROUGH ROAD, RUSHDEN, NORTHANTS	NN10 6PP
ANDERCO SAFETY (UK) LTD	UNIT 2, LECONFIELD INDUSTRIAL ESTAT, CLEATOR MOOR	CA25 5QB
DRAGONFLY VENTURE GROUP LTD	3A HOLYWELL HILL, ST ALBANS, HERTFORDSHIRE	AL1 1ER
BELMONT SAFETY LTD	UNIT C, STUDHAM PLACE, COMMON ROAD, STUDHAM, DUNSTABLE	LU6 2FU
MO & CO (UK) LTD	78-80 ST CLEMENT STREET, ABERDEEN	AB11 5BD
INNOVATION PRODUCTS LTD	18-20 GEORGE STREET, NEWCASTLE, STAFFORDSHIRE	ST5 1DJ
MAIN MAN SUPPLIES	UNIT 9-17 CHARLTON DRIVE,	B64 7BJ

Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Mã bưu chính
LIMITED	CORNGREAVES TRADING ESTATE, CRADLEY HEATH, WEST MIDLANDS	
ISB GROUP LIMITED	LANGLEY DRIVE, BIRMINGHAM	B35 7AD
SHOE ZONE RETAIL LIMITED	HARAMEAD BUSINESS CENTRE, HUMBERSTONE ROAD, LEICESTER	LE1 2LH
AI INDUSTRIAL SUPPLIES LTD	UNIT 1, NORMANTON BUSINESS, RIPLEY DRIVE, NORMANTON	WF6 1QT
EJENDALS LIMITED	5 UPPER MONTAGU STREET, LONDON, GREATER LONDON	W1H 2AG
HEATHBROOK LIMITED	14-16 BOULTON ROAD, READING, BERKS	RG2 0NH
FOOTSURE WESTERN LIMITED	UNITS F & G, QUEDGELEY WEST BUSINESS PARK, BRISTOL ROAD, HARDWICKE, GLOUCESTER	GL2 4PH
SIMON SAFETY AND LIFTING CENTRE LTD	HONEYBOROUGH IND ESTATE, NEYLAND, MILFORD HAVEN, PEMBROKESHIRE	SA73 1SE
HONEY BROTHERS LTD	NEW POND ROAD, PEASMARSH, GUILDFORD, SURREY	GU3 1JR
M F FIRE & SAFETY EQUIPMENT	UNIT 3, SANDIACRE ROAD, STAPLEFORD, NOTTINGHAM	NG9 8EX
OREGON TOOL U.K. LIMITED	HM REVENUE AND CUSTOMS, RUBY HOUSE, 8 RUBY PLACE, ABERDEEN	AB10 1ZP
BUCKLER BOOTS LIMITED	UPSTATE HOUSE, GEMINI CRESCENT, DUNDEE TECHNOLOGY PARK, DUNDEE	DD2 1SW
SCREWFIX DIRECT LTD FAO DAVID SEARLE	MEAD AVENUE, HOUNDSTONE BUSINESS PARK, YEOVIL	BA22 8RT
HOWSAFE LIMITED	19 & 20 CHALLENGER WAY, EDGERLEY BUSINESS PARK, PETERBOROUGH	PE1 5EX
RODO LIMITED	LUMB LANE, DROYLSDEN, MANCHESTER	M43 7BU
D R CASWELL LTD	LAGONDA ROAD, COWPEN IND EST, BILLINGHAM, CLEVELAND	TS23 4JA
VELTUFF UK LIMITED	1 REGAL CLOSE, KINGS PARK ROAD, MOULTON PARK INDUSTRIAL EST, NORTHAMPTON	NN3 6LL
PROGRESSIVE SAFETY FOOTWEAR & CLOTHING LIMITED	101 WORTHING ROAD, SHEFFIELD	S9 3JN
CROMWELL GROUP	65 CHARTWELL DRIVE,	LE18 2FS

Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Mã bưu chính
(HOLDINGS)	WIGSTON	
UK DISTRIBUTORS (FOOTWEAR) LIMITED	MARLOW HOUSE, CHURCHILL WAY, FLECKNEY, LEICESTER	LE8 8UD
SPORTSDIRECT.COM RETAIL LIMITED	UNIT A, BROOK PARK EAST ROAD, SHIREBROOK, MANSFIELD	NG20 8RY
INVENTORY SUPPLY AND MANAGEMENT LTD	UNIT 3 ASTLEY PARK ESTATE, CHADDOCK LANE, ASTLEY, TYLDESLEY	M29 7JY
BUNZL UK LIMITED	NEWPLAN HOUSE, 41 EAST STREET, EPSOM, SURREY	KT17 1BL
PORTWEST CLOTHING LTD	FIELDS END BUSINESS PARK, THURNSCOE, ROTHERHAM, SOUTH YORKSHIRE	S63 0JF
HUSQVARNA UK LTD	PRESTON ROAD, AYCLIFFE INDUSTRIAL PARK, NEWTON AYCLIFFE, COUNTY DURHAM	DL5 6UP
ARCO LTD	1 BLACKFRIARGATE, HULL	HU1 1BH
HELLY HANSEN (UK) LTD	UNIT G3 (A) BIRKBECK HOUSE, COLLIERS WAY, PHOENIX PARK, NOTTINGHAM	NG8 6AT
SYNOGIX UK LIMITED	WINCHESTER HOUSE, DEANE GATE AVENUE, TAUNTON, SOMERSET	TA1 3UH
U GROUP S.R.L.	1A EASTERN PARK, EASTERN AVENUE, LICHFIELD, STAFFORDSHIRE	WS13 7SY

Nguồn: Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia Anh

3. CẬP NHẬT CÁC QUY ĐỊNH, CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH GIÀY DÉP CÁC LOẠI TẠI THỊ TRƯỜNG UKVFTA

3.1. Văn phòng An toàn và Tiêu chuẩn Sản phẩm thông báo thu hồi sản phẩm Giày tập luyện an toàn Brown được bán qua TikTok (2505-0077) ⁴

Văn phòng An toàn và Tiêu chuẩn Sản phẩm (OPSS) là cơ quan quản lý sản phẩm quốc gia của Vương quốc Anh.

Văn phòng An toàn và Tiêu chuẩn Sản phẩm thông báo thu hồi sản phẩm Giày tập luyện an toàn Brown được bán qua TikTok (2505-0077)

Thông tin sản phẩm

Kiểu	Thiết bị bảo vệ cá nhân (PPE)
Thương hiệu	Công ty TNHH Giày Gaomi anbaili
Người mẫu	FZ-99
Tên danh sách Tiktok	Giày chống va đập và chống đâm thủng cho nam, Giày làm việc chống trượt thoáng khí, Giày an toàn thoải mái cho nam, Giày thời trang để mang hàng ngày, Bé trai
Nước xuất xứ	Trung Quốc
Mô tả sản phẩm	Giày thể thao màu nâu và cam có dây buộc màu nâu.
Báo cáo sản phẩm và hình ảnh	Liên kết đến hình ảnh sản phẩm và PDF

Nguy hiểm

Sản phẩm này có nguy cơ gây thương tích nghiêm trọng vì mặc dù được quảng cáo là "chống đập vỡ" và "chống đâm thủng", nhưng không có bằng

⁴ <https://www.gov.uk/product-safety-alerts-reports-recalls/product-recall-brown-safety-trainers-sold-via-tiktok-2505-0077>

chứng nào cho thấy sản phẩm đã được đánh giá sự phù hợp là PPE và không có dấu CE hoặc UKCA.

Sản phẩm không đáp ứng các yêu cầu của Quy định (EU) 2016/425 về Thiết bị bảo vệ cá nhân hoặc Quy định (Thực thi) năm 2018 về Thiết bị bảo vệ cá nhân.

Hành động khắc phục

Sản phẩm đã được thu hồi từ người dùng cuối.

Danh sách này đã bị xóa khỏi thị trường trực tuyến (TikTok).

3.2. Phân loại giày dép xuất nhập khẩu từ Cơ quan Thuế và Hải quan Hoàng gia ⁵

Hướng dẫn này đề cập đến các chương và tiêu đề trong Biểu thuế trực tuyến tích hợp của Vương quốc Anh đối với hàng nhập khẩu từ Bắc Ireland.

Chương 64 bao gồm giày dép, đế và phần trên được làm bằng:

- hàng dệt may
- da thú
- cao su hoặc nhựa

Bao gồm vải dệt và các sản phẩm dệt khác có lớp cao su hoặc nhựa bên ngoài có thể nhìn thấy được.

Giày dép được phân loại theo:

- vật liệu của phần trên và đế ngoài — ngoại trừ amiăng
- loại và mục đích
- giày có che mắt cá chân không
- cỡ giày, chiều dài đế giày là trên hay dưới 24 cm — không xét đến việc giày dép dành cho người lớn hay trẻ em
- chiều cao gót
- người dùng dự định

⁵ <https://www.gov.uk/guidance/classifying-footwear>

Phần trên

Phần trên là phần giày dép ở phía trên đế. Nó bao phủ hai bên và phần trên của bàn chân. Nó không bao gồm lưỡi gà hoặc bất kỳ miếng đệm cổ giày nào.

Phần trên được xác định bởi vật liệu bao phủ diện tích bề mặt bên ngoài lớn nhất. Các phần bổ sung và gia cố không được xem xét, như:

- miếng dán mắt cá chân
- viền
- đồ trang trí
- khóa thắt lưng
- các tab
- lỗ xỏ dây

Bộ phận tăng cường

Phần gia cố là những bộ phận được gắn vào bên ngoài phần trên để tăng cường độ bền. Chúng được làm bằng vật liệu phù hợp với phần trên, như miếng da hoặc miếng nhựa — không phải vật liệu lót.

Nếu phần đính kèm chỉ bao phủ một vùng nhỏ của lớp lót thì phần này sẽ được coi là một phần của phần trên chứ không phải là phần gia cố.

Để tìm ra phần nào là phần gia cố hoặc tạo thành phần trên, doanh nghiệp có thể cần phải cắt lớp vật liệu bên ngoài để xem bên dưới có gì.

Đế ngoài

Đế ngoài là bộ phận của giày dép tiếp xúc với mặt đất khi sử dụng, ngoại trừ phần gót giày riêng biệt.

Để quyết định đế ngoài được làm bằng gì, doanh nghiệp cần tìm hiểu xem vật liệu nào tiếp xúc nhiều nhất với mặt đất. Bỏ qua các phần bổ sung như:

- Đinh nhọn / gai nhọn
- Thanh ngang / thanh đỡ
- Đinh (kim loại)

- Miếng bảo vệ

Giày dép làm từ da và vải

Để tìm mã hàng hóa chính xác cho một số mặt hàng giày dép nhất định, doanh nghiệp cần biết chất liệu chính của phần trên.

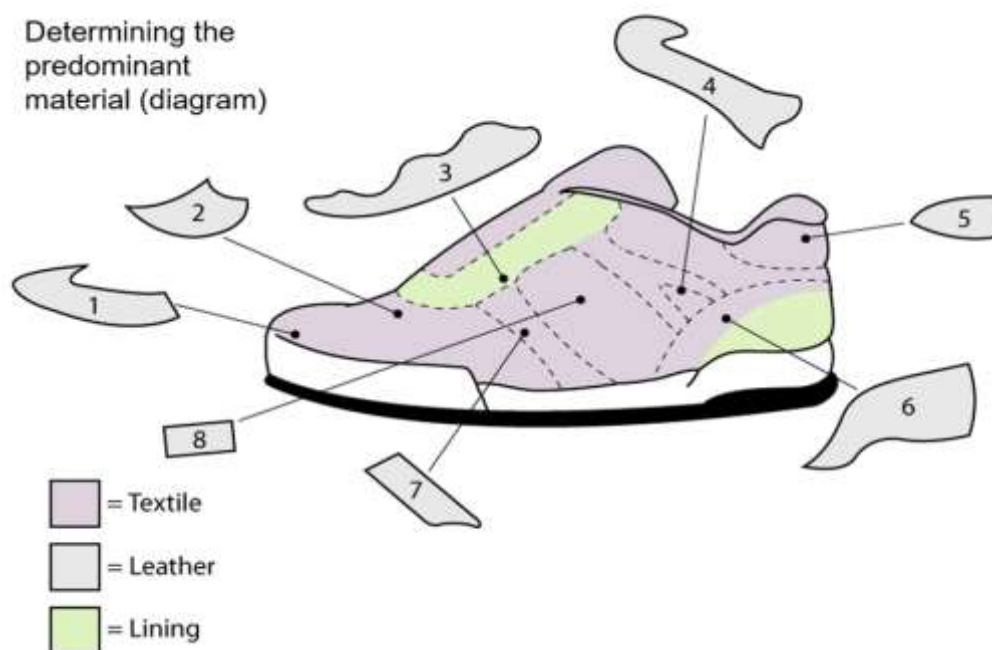
Một số loại giày được làm từ hỗn hợp vải, da và vật liệu lót. Phần trên được xác định bởi vật liệu bao phủ diện tích bề mặt ngoài lớn nhất. Vật liệu lót không được coi là vật liệu phù hợp cho phần trên.

Vật liệu có diện tích bên ngoài lớn nhất của phần trên là:

- da — giày dép được phân loại theo mã HS 6403
- dệt may — giày dép được phân loại theo mã HS 6404

Kiểm tra bên dưới tất cả các phần da của giày trước khi quyết định vật liệu chính là gì. Hướng dẫn này có thể giúp doanh nghiệp kiểm tra da từ vải cho từng phần của giày.

(1) Giày có phần trên chủ yếu được làm bằng vải



Sơ đồ thể hiện các bộ phận của giày thể thao, được dán nhãn như sau: 1. Mũi giày 2. Thân trước 3. Đai mắt 4. Phần chồng lên đai mắt 5. Phần sau 6. Phần gót giày 7. Phần bên 8. Logo

- Mũi giày và thân trước

Tháo phần mũi giày và thân giày bằng da và tìm thấy vật liệu dệt bên dưới:

- vải được coi là phần trên hợp lệ của giày
- phần mũi giày được coi là phần gia cố

- Thanh giữ mắt và đế giày

Phần viền mắt giày và phần gót giày được coi là phần thân giày hợp lệ nếu tháo chúng ra và tìm được lớp lót chỉ có một phần vải nhỏ.

Khi phần vải không kéo dài xuống dưới toàn bộ phần mắt giày bằng da, phần da được coi là phần trên hợp lệ.

Nếu tháo phần da (đôi khi chồng lên phần dây đeo mắt) và thấy nó được khâu trên lớp vải, thì lớp vải đó phải được coi là phần thân giày khả thi.

Nếu phần da chồng lên thanh giằng mắt, nó cũng không thể được tính là phần trên khả thi. Vì thanh giằng mắt đã được coi là phần trên khả thi. Phần da được coi là phần gia cố.

- Phần sau

Nếu tháo phần da nhỏ ở phía sau giày ra và tìm thấy lớp vải bên dưới:

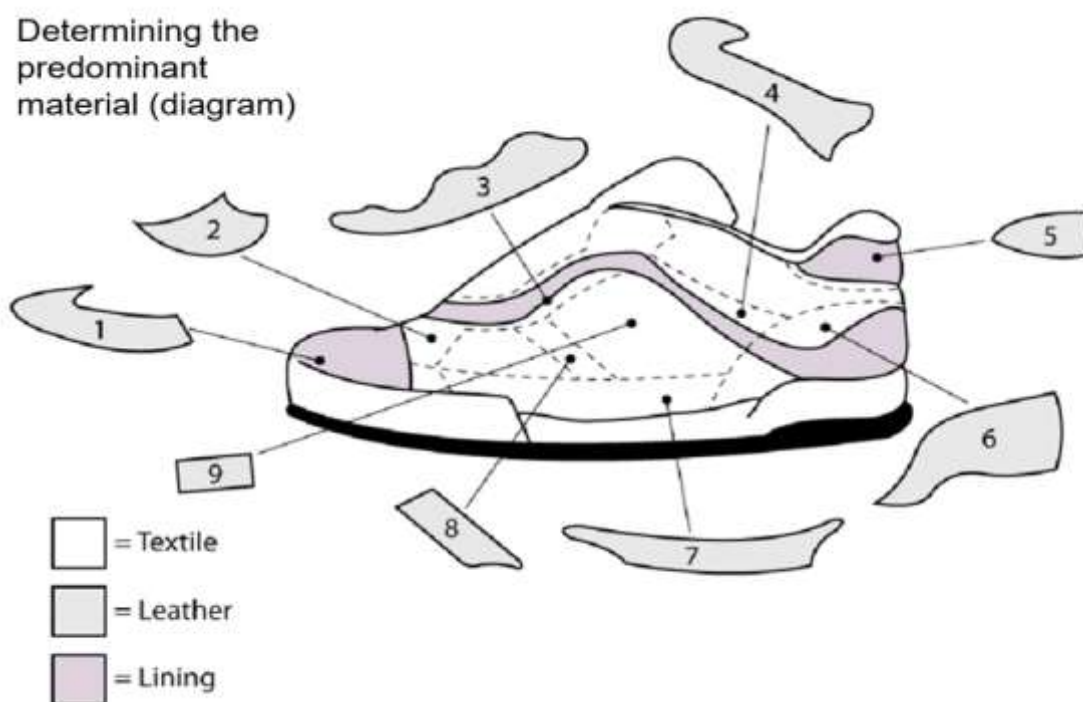
- vải được coi là phần trên khả thi
- phần da được coi là phần gia cố

- Mặt bên và logo

Nếu tháo phần da bên hông và logo ra và thấy phần vải bên dưới:

- vải được coi là phần trên khả thi
- các phần da và logo được coi là phần gia cố

(2) Giày có phần trên chủ yếu được làm bằng da



Sơ đồ thể hiện các bộ phận của giày thể thao, được dán nhãn như sau: 1. Mũi giày 2. Thân trước 3. Đai mắt 4. Phần chồng lên đai mắt 5. Phần sau 6. Phần gót giày 7. Phần bên lớn 8. Phần bên nhỏ 9. Logo

- Mũi giày và thân trước

Nếu tháo phần mũi giày và thân giày bằng da ra và thấy chỉ có một ít vật liệu lót bên dưới thì phần da này được coi là phần thân giày khả thi.

- Thanh giữ mắt và đế giày

Phần mắt giày bằng da và phần gót giày được coi là phần thân giày khả thi nếu tháo chúng ra và chỉ tìm vật liệu lót.

Khi thấy phần này dưới mắt, điều đó có nghĩa là vật liệu vải trên không phải là một mảnh dài. Da đã được sử dụng để che các khu vực mà các mảnh vải không gặp nhau. Các phần da phải được coi là phần trên khả thi.

- Phần sau

Nếu tháo phần da nhỏ ở phía sau giày ra và tìm thấy lớp vải bên dưới:

- vải được coi là phần trên khả thi
- phần da được coi là phần gia cố

- *Mặt bên và logo*

Nếu tháo phần da lớn bên hông ra và thấy phần vải không kéo dài đến tận phần đế thì phần da được coi là phần thân giày khả thi.

Nếu phần da nhỏ bên hông hoặc logo được tháo ra và thấy có vải bên dưới thì phần vải đó được coi là phần thân giày khả thi.

(3) Giày chống thấm nước làm bằng cao su hoặc nhựa

Giày dép này được phân loại theo nhóm 6401 và bao gồm:

- đôi ủng đi tuyết
- giày đi mưa (giống như ủng cao su)
- giày trượt tuyết

Phần trên không được cố định vào đế và không được làm bởi:

- may
- đinh tán
- đóng đinh
- vắn vít
- gắn nút

Giày chống thấm nước có thể được làm bằng cách:

- ép khuôn
- ép phun khuôn
- đổ khuôn tráng
- đúc quay ly tâm
- đúc nhúng
- lưu hóa cao su
- dán kết hợp lưu hóa
- hàn cao tần
- dán keo

(4) Các loại giày dép khác làm bằng cao su hoặc nhựa

Giày dép này được phân loại theo nhóm 6402 và bao gồm:

- giày trượt tuyết có nhiều bộ phận đúc, được gắn bản lề bằng các bộ phận như đinh tán
- dép không có đế hoặc đế lót, phần trên được gắn vào đế bằng cách khâu - phần trên phải được làm liền một mảnh hoặc theo cách khác ngoài khâu
- dép có quai ngang mu bàn chân và quai đeo gót chân hoặc quai đeo gót chân gắn vào đế
- giày dép không thấm nước được làm liền một mảnh, giống như dép đi trong nhà tắm

Ví dụ: Giày dép có đế ngoài (outer sole) và phần thân trên (upper) làm bằng chất liệu nhựa, với đế và gót được đúc liền nhau, chiều cao gót dưới 3cm. Toàn bộ phần đế và các cạnh bên được tạo hình từ một miếng nhựa duy nhất. Phần còn lại của upper là một quai nhựa được gắn ngang mu bàn chân, cố định vào hai bên giày bằng 4 nút nhựa ngang (plugs).

(5) Giày dép có đế ngoài bằng cao su, nhựa, da hoặc da tổng hợp

- Với phần trên bằng vải

Giày dép này được phân loại theo nhóm 6404.

- Với phần trên bằng da

Giày dép này được phân loại theo nhóm 6403.

- Dép xăng đan

Đây là loại giày có phần phía trước của thân giày (phần mũi giày) bao gồm dây đeo hoặc vật liệu có một hoặc nhiều mảnh được cắt ra.

Dép xăng đan có thể được phân loại theo nhiều tiêu đề phụ khác nhau, tùy thuộc vào vật liệu dùng để làm phần trên và đế ngoài.

Khi cả đế ngoài và phần trên đều được làm bằng nhựa hoặc cao su, dép xăng đan được phân loại theo tiểu mục:

- 6402 99 10 khi phần trên được làm bằng cao su
- 6402 99 31 hoặc 6402 99 39 khi phần trên được làm bằng nhựa

Khi cả đế ngoài và phần trên đều được làm bằng da, tiêu đề phụ chính xác cho dép sẽ phụ thuộc vào các đặc tính bao gồm kích thước. Chúng có thể được phân loại theo các tiêu đề phụ:

- 6403 59 11
- 6403 59 31
- 6403 59 35
- 6403 59 39

Khi đế ngoài được làm bằng nhựa hoặc cao su và phần trên được làm bằng da, tiêu đề phụ chính xác cho dép sẽ phụ thuộc vào các đặc tính bao gồm kích thước. Chúng có thể được phân loại theo các tiêu đề phụ:

- 6403 99 11
- 6403 99 31
- 6403 99 33
- 6403 99 36
- 6403 99 38

Khi phần trên được làm bằng vật liệu dệt và đế ngoài được làm bằng cao su hoặc nhựa, dép xăng đan được phân loại theo tiểu mục 6404 19 90.

Khi phần trên được làm bằng vật liệu dệt và đế ngoài được làm bằng da, dép xăng đan được phân loại theo tiểu mục 6404 20 90.

- Giày đi chơi

Được phân loại theo tiểu mục 6403 99 93 nếu chúng có:

- đế nhựa - một tấm nhựa cứng được gắn bằng vít dưới phần cung của giày
- phần trên làm bằng da (chiếm phần lớn bề mặt bên ngoài), nhựa và sợi nhân tạo
- một chiếc mũ toàn bộ không có miếng bảo vệ bằng kim loại ở phía trước
- chiều dài đế giày là 24cm hoặc dài hơn

- Giày thể thao

Loại giày dép này có thể được phân loại theo các tiêu đề:

- 6402

- 6403
- 6404

Giày dép thuộc các phân nhóm 6402 19 00, 6403 19 00 và 6404 11 00 bao gồm:

- giày trượt patin
- giày đi tuyết
- giày đấu vật hoặc giày đấm bốc
- giày đạp xe
- giày tennis
- giày bóng rổ
- giày thể thao
- giày tập luyện

Giày dép thuộc các phân nhóm 6402 12 10, 6403 12 00 và 6404 11 00 bao gồm:

- giày trượt tuyết
- giày trượt tuyết

Giày trượt tuyết được phân loại theo các tiểu mục:

- 6402 12 90
- 6403 12 00
- 6404 11 00

Để được phân loại là giày thể thao, hàng hóa phải:

- được thiết kế cho hoạt động thể thao và bao gồm nhiều tính năng khác nhau
- được thiết kế để những tính năng này có thể được gắn vào

Giày thể thao có những đặc điểm sau:

- đinh nhọn
- đinh nhỏ
- miếng chặn

- kẹp
- thanh gia cố

Giày thể thao không được xếp vào loại giày thể thao trừ khi chúng là 'giày tennis, giày bóng rổ, giày thể thao, giày tập luyện và các loại giày tương tự'.

- *Giày tennis, bóng rổ, giày tập thể dục và giày tập luyện*

Bao gồm giày dép cho các hoạt động thể thao theo hình dáng, kiểu cắt, chất liệu và được thiết kế cho:

- chỉ một hoạt động thể thao cụ thể — không chỉ đi bộ
- chạy, nhảy, quay nhanh và dừng đột ngột

Ví dụ, giày leo núi tự do và giày thể dục hoặc khiêu vũ mềm dẻo.

Để giày phải có đặc điểm hấp thụ lực tác động của chuyển động thể thao. Ví dụ, đệm khí hoặc đệm khí ở gót chân.

Giày phải có:

- đế ngoài có cấu trúc cụ thể:
 - hỗ trợ quay
 - có hình dạng giống như đế giày chạy bộ thông thường (thấp hơn ở phía trước so với gót chân)
- phần trên để di chuyển nhằm mang lại sự ổn định và cân bằng cho bàn chân

Vật liệu của phần trên, phần gia cố, đệm và lớp lót có thể hỗ trợ và bảo vệ bàn chân. Ví dụ, phần mũi giày được gia cố để bảo vệ ngón chân.

- *Không phải giày thể thao*

Giày dép chủ yếu hoặc chỉ dùng cho các hoạt động không phải thể thao không được phân loại là giày dép thể thao. Bao gồm:

- đi bộ thông thường
- đi bộ đường dài
- dã ngoại leo núi
- leo núi
- chèo thuyền vượt suối

(6) Giày dép khác

Giày dép có đế ngoài và phần trên làm từ những vật liệu không được đề cập trong các nhóm từ 6401 đến 6404 được phân loại theo nhóm 6405.

- Dép và các loại giày dép trong nhà khác

Bao gồm:

- giày hở gót
- giày múa ba-lê
- giày khiêu vũ trong nhà
- các loại giày dép sử dụng trong nhà khác

Đế dép là vật liệu bền và tiếp xúc nhiều nhất với mặt đất.

Nếu đế ngoài làm bằng nhựa hoặc cao su, phủ một lớp vải mỏng không bền thì dép đó sẽ được coi là có đế "bằng nhựa hoặc cao su", không tính đến lớp vải mỏng.

Đế có đế bằng nhựa hoặc cao su với lớp phủ bằng vải chỉ được phân loại vào nhóm 6405 nếu lớp phủ bằng vải được chứng minh là bền.

Một cách để chứng minh điều này là thử nghiệm mài mòn Martindale. Thử nghiệm này kiểm tra độ bền và khả năng chống mài mòn và mô phỏng sự mài mòn tự nhiên. Thử nghiệm chứng minh một loại vải bền nếu nó không bị mài mòn ở mức trung bình sau 51.000 vòng quay. Thử nghiệm này chỉ dành cho hàng dệt may.

Trong một số trường hợp, đế ngoài được phủ toàn bộ hoặc một phần bằng vật liệu dệt dày hơn, bền hơn với đế cao su hoặc nhựa để bám. Nếu dép có đế trên lớp vải và đế tiếp xúc với mặt đất nhiều hơn vải, thì dép có đế 'nhựa hoặc cao su'.

Nếu một lớp vải mỏng phủ lên mặt đế, lớp vải đó cũng phải chứng minh được độ bền. Nếu các thử nghiệm cho thấy lớp vải phủ không bền, thì dép có đế 'nhựa hoặc cao su'.

(7) Các bộ phận của giày dép

Các bộ phận giày dép được phân loại theo nhóm 6406 có thể được làm từ bất kỳ vật liệu nào, ngoại trừ amiăng.

Các bộ phận bao gồm:

- phần trên (và những phần gắn vào đế giày khác ngoài đế ngoài)
- miếng da dùng để làm giày dép, cắt theo hình dạng gần đúng của phần trên giày
- các bộ phận của phần trên, chẳng hạn như:
 - thân trước (vamp) của giày
 - mũi giày
 - lót trong
- đế trong, đế giữa và đế ngoài
- miếng lót giày để dán lên bề mặt của đế trong
- miếng đệm vòm chân
- giày cao gót, bao gồm cả loại dán keo, đóng đinh và vắn vít
- các bộ phận của gót chân, chẳng hạn như phần trên
- các bộ phận của giày thể thao, chẳng hạn như
 - đinh tán
 - gai nhọn
- các sản phẩm bao phủ toàn bộ hoặc một phần chân và đôi khi là một phần bàn chân, nhưng không phải toàn bộ bàn chân, ví dụ:
 - leggings
 - ống giữ ấm chân
- phụ kiện có thể được đeo bên trong giày dép, chẳng hạn như đế giày có thể tháo rời và đệm gót chân bên trong

(8) Giày dép không được phân loại trong chương 64

Giày dép làm từ vải không có đế riêng

Giày dép này được phân loại theo chương 61 và 62. Bao gồm:

- tất
- vớ
- quần bó

Giày dép đã mòn (có dấu hiệu mòn)

Giày dép này được phân loại theo nhóm 6309. Giày dép này phải được đóng gói theo khối lượng lớn như sau:

- kiện hàng
- bao tải

Giày chỉnh hình

Giày dép này được phân loại theo tiêu đề 9021, miễn là:

- được làm theo số đo
- được sản xuất hàng loạt, được trình bày riêng lẻ chứ không phải theo cặp và được thiết kế để vừa vặn với cả hai chân

Bao chân hoặc bao giày dùng một lần

Nếu chúng được làm bằng vật liệu mỏng như giấy hoặc polythene, không có đế riêng, hãy phân loại theo vật liệu tạo nên chúng.

Giày dép khác không được phân loại trong chương 64

Bao gồm:

- giày dép, phụ tùng và phụ kiện làm bằng amiăng - được phân loại theo tiêu đề 6812
- giày dép đồ chơi (thường được làm từ nhựa đúc, không có đế ngoài riêng biệt) - được phân loại theo mục 9503
- miếng bảo vệ ống chân, miếng đệm chơi cricket và đồ bảo hộ thể thao tương tự - được phân loại theo mục 9506
- giày trượt băng và giày trượt patin, và tất cả các loại giày trượt khác có gắn giày trượt - được phân loại theo mục 9506

Phụ kiện và gia cố giày dép

Những thứ sau đây không được phân loại là bộ phận giày dép, nhưng có thể được sử dụng trong sản xuất giày dép:

- đồ bảo vệ, lỗ xỏ, móc, khóa và đồ trang trí - được phân loại theo mã HS 8308

- dây bện, tua rua và các vật trang trí khác - được phân loại theo mã HS 5808
- dây giày dệt - được phân loại theo mã HS 6307
- nút, khóa bấm, khóa bấm, đinh bấm, khóa kéo - được phân loại theo Chương 96.